

HỒN VONG QUỐC

Chương Mười Tám

KẺ SĨ DIỆT THÙ - GIAI NHÂN TRỪ GIẶC - ANH HÙNG CỨU QUỐC

Huỳnh Như đứng núp sau tấm bình phong nghe cuộc bàn bạc quân sự giữa Trần Hiệp với các tướng lãnh nhà Minh, trong lòng vô cùng khẩn trương. Như vậy chuyến này họ định đem cả thủy bộ đánh Bình Định Vương. Nàng cần thông báo cho Vương biết để đề phòng. Nàng lắng tai nghe những chi tiết quan trọng trong cuộc hành quân sắp tới của hai tướng Trần Trí và Phương Chính¹, liền chạy về tư phòng lấy giấy viết vội bức thư, rồi nhét vào túi áo trong.

Việc quan trọng là làm sao đưa thư này tới tay Bình Định Vương? Làm sao nàng rời nội thành để nhờ người tín cẩn trao thư?

Nàng theo Trần Hiệp về quê hương đã nửa năm và sống trong nội thành Đông Quan (Thăng Long) tức hoàng cung từ đời nhà Lý. Từ khi về đây nàng bị Trần Hiệp giam lỏng không khác tù nhân. Cũng vì lão sợ nàng bỏ lão trốn đi, nên ra lệnh bọn thủ môn quan tuyệt đối không cho "ái thiếp" lão ra khỏi thành. Lúc còn ở Nam Kinh hay Bắc Kinh lão để nàng tự do muốn làm gì thì làm, đi đâu thì đi, cho gia nhân nô tỳ theo hầu là đủ. Nhưng từ khi về đến An Nam, lão biết là xứ sở của nàng, nếu buông nàng ra thì không khác gì để chim sổ lồng. Bởi thế dù ngán sợ "ái nương", lão vẫn ra nghiêm lệnh với bọn thủ hạ không cho nàng ra ngoài nửa bước. Mới đầu Huỳnh Như khóc lóc làm dữ với lão, lão sợ lắm, song trăn mình chịu cho nàng hành hạ, chớ quyết không để nàng tự do. Nay tình thế khẩn trương cho công cuộc phục quốc của Bình Định Vương, nàng phải làm sao rời nội thành để mật báo tin quan trọng.

Từ khi về xứ nàng biết ngay tin trong nước có vị anh hùng Lê Lợi dấy binh khởi nghĩa đã nhiều năm, nhưng triều đình Bắc Kinh không có báo cáo vụ này, nên Trần Hiệp cũng không hay biết gì. Khi về đến An Nam, nghe tin Bình Định Vương chiếm được đồn Đa Căng, đánh châu Trà Long, khiến quan Tri Phủ là Cầm Bành phải hàng. Quân Minh thua trận, tướng Trần Trung bị giết, 2000 binh sĩ tử nạn. Bình Định Vương thu được chiến lợi phẩm đáng kể trong trận này². Trần Hiệp vội vàng làm sớ tâu Minh Đế rõ tình hình... Hôm đó Huỳnh Như nghe tin quân mình thắng trận, mừng lắm! Chuyện có thật như vậy nàng không cần làm áp lực với Trần Hiệp tâu dối về Bắc Kinh có quân Phục Quốc ở An Nam. Chắc lão hoàng đế thấy tình trạng khẩn trương sẽ gửi tên họ Đoàn sang để xem xét tình hình... Lúc ấy nàng với Thúy Uyên hạ thủ hẩn trước.

Cách đây mấy hôm Trần Hiệp nhận được chiếu chỉ của Minh Đế trách mắng bọn tướng lãnh nặng nề và buộc phải dẹp tan quân Bình Định Vương tức khắc. Trong chiếu chỉ nhà vua cũng báo tin cho Trần Hiệp biết để sửa soạn đón tiếp Khâm sai của triều đình là Đoàn Đại Học Sĩ sẽ đi kinh lý sang An Nam một thời gian. Lúc bấy giờ Thành Tổ đã băng hà, nên chiếu chỉ do ấn ký của vua Nhân Tông niên hiệu Hồng Hi. Trần Hiệp nhận chiếu chỉ liền tức tốc gọi hai tướng lãnh Trần Trí và Phương Chính tới thành Đông Quan để nghe chiếu chỉ của vua và bàn kế hoạch tấn công Bình Định Vương trước khi Khâm sai của triều Đình đến nơi.

Theo chương trình họ bàn bạc khi nãy, chuyến này quân Minh sẽ đem cả thủy và bộ binh dẹp quân khởi nghĩa. Nàng nghe rõ chúng sẽ đi tới đâu và làm gì... nên đã ghi rõ trong thư viết cho Bình Định Vương. Việc khẩn yếu là nàng rời nội thành hôm nay, hoặc trễ lắm ngày mai, để kịp thời báo tin ấy. Huỳnh Như nghĩ "bấy lâu này nàng làm dữ với Trần Hiệp không kết quả, chuyến này phải đổi chiến lược "mỹ nhân kế"! " nên khi các tướng Minh vừa ra về, Huỳnh Như chạy nhủi vào lòng Trần Hiệp, nũng nịu nói:

¹ Hai võ tướng Minh trấn giữ xứ An Nam nhiều năm.

² Trận này xảy ra vào giữa năm Giáp Thìn 1424, thanh thế Bình Định Vương sau trận này khá lừng lẫy. Trần Hiệp vội vàng làm sớ tâu Minh đế. Trước đó bọn quan nhà Minh còn khinh thị không tâu về Bắc Kinh.

- Phu quân tối ngày lo việc giặc giả, bỏ thiếp một mình buồn chết được!
Nàng nói vừa ôm Trần Hiệp khóc thút thít. Tự nãy giờ bàn bạc quân sự đầu óc căng thẳng, bất ngờ được "ái tề" nhõng nhẽo nũng nịu, lão sượng như điên, bỗng nàng thẳng tuột vào tư phòng đặt nàng lên giường, hỏn hển nói:

- Trời ơi, bữa nay "ái nương" yêu tôi được rồi sao? Trời ơi, tôi là người sung sướng nhất đời! Mười năm rồi, tôi chỉ ao ước có ngày ái nương nghĩ tình chồng vợ mà ban cho tôi hạnh phúc này. Nay Trời đất đã nhậm lời cầu xin của tôi, khiến ái nương không lạnh lòng hờ hững với tôi nữa. Ái nương ơi! Nàng đừng sợ buồn! Tôi hứa không bỏ ái nương cô tịch một mình nữa đâu!

Lão vừa nói vừa mò mắt cời xiêm y nàng giữa ban ngày. Huỳnh Như run lên vì uất hận, song cố dần lòng, nhõng nhẽo nói:

- Phu quân à, mai này là ngày giỗ của thân phụ thiếp, thiếp muốn đi tảo mộ cúng vái linh hồn cha. Phu quân cho thiếp ra ngoài chốc lát nhé?

Thấy lão ngần ngừ, nàng nhào lên mình lão hôn hít. Tấm thân ngà ngọc với làn da thơm phức trong người nàng tỏa ra khiến lão ngất ngây, toàn thân run rẩy. Lão nói:

- Được được! Ái nương đi đâu tôi cũng để ái nương đi, miễn ái nương đừng bỏ tôi! Ái nương yêu tôi hoài nhé ái nương?

Nghe lão chịu cho mình đi, Huỳnh Như mừng lắm, sợ để hôm sau lão đổi ý, nên bật ngồi dậy, nhăn nhó mặt nói:

- Phu quân à, thiếp nhớ lộn ngày rồi! Chính hôm nay mới là ngày cha thiếp lìa đời. Bọn Hồ lấy đầu cha thiếp hôm nay, nên thiếp phải đi viếng mộ cúng vái đúng ngày, kéo linh hồn cha tử hờn.

Lão đang say sưa ve vuốt tấm thân ngà ngọc, chợt nàng vùng dậy làm lão cụt hứng, vẻ mặt buồn thiu. Huỳnh Như thấy rõ nỗi thèm khát của lão, nên giả vờ hứa hẹn:

- Đêm nay thiếp đền cho phu quân nhé? Giờ chàng để cho em đi nhé?

Lần đầu tiên nàng gọi lão bằng chàng, xưng em. Tiếng em ngọt ngào thân ái khiến lão cảm động lắm, nói:

- Ái nương đi mau mau trở về kéo lòng tôi lo sợ không yên. Địch đánh phá khắp nơi, nếu như chúng biết ái nương là ái thiếp của tôi, chúng bắt giữ, thì tôi chỉ còn nước chết mà thôi.

Huỳnh Như ve vuốt:

- Chàng cứ để thiếp ra ngoài thành một mình như người An Nam thì địch bắt làm gì?

Trần Hiệp giầy nảy lên:

- Không được đâu! Nàng đi một mình không quân hộ tống, tôi làm sao yên tâm? Hay để tôi đưa nàng đi?

Huỳnh Như nghe lão đòi theo, sợ không làm nên chuyện, nên nhỏ nhẹ nói:

- Em đâu muốn làm bận rộn chàng? Thôi chàng cứ cho ngựa xe và bọn cận vệ đưa em ra ngoài vậy.

Trần Hiệp nghe nàng chịu cho cận vệ đi theo hơi an lòng, song vẫn còn lo lắng:

- Mộ nhạc gia ở đâu? Có xa lắm không?
- Ở phía bắc Tây Hồ, cách nội thành chừng vài dặm thôi.
- Ái nương đi thẳng đến đó rồi về ngay nhé?
- Vâng, thiếp về ngay đó mà.

Nàng nói giọng hết sức nũng nịu kèm với nụ cười thật đẹp, vừa thay đổi xiêm y. Trần Hiệp sung sướng bước tới nắm tay nàng hôn một cái hôn hết sức âu yếm, rồi chạy ra ngoài thét bọn cận vệ sửa soạn ngựa xe cho ái thiếp lão đi tảo mộ.

Sáu tên binh được lệnh hộ tống Huỳnh Như ra đi. Xe chạy vừa ra khỏi nội thành, Huỳnh Như nghĩ: "phụ thân bị bọn Hồ chém đầu, xác chôn nơi đâu nàng không rõ, nên không thể lạy mộ cha. Nàng trở về Tây Hồ tìm đến nghĩa trang "Mạc Đĩnh" lạy mộ tổ tiên và mẫu thân mà thôi. Có điều tới thẳng nghĩa trang thì làm sao tìm được người trao thư? Nàng nghĩ, nàng cần ra phố Thăng Long, nên bảo tên đánh xe đưa nàng ra phố. Bọn cận vệ nghe bảo liền chống đối:

- Đại quan chỉ cho phép đưa lệnh bà tới thẳng nghĩa trang rồi ra về.

Huỳnh Như mỉm cười, nói giọng thật dịu:

- Khi nãy ta quên báo phu quân ta việc ra phố mua nhang đèn. Không có các thứ ấy cúng vái làm sao được?

Mấy tên binh nghe nàng nói phải, nên bằng lòng. Vả chăng thấy nụ cười và nghe giọng nói của giai nhân chúng đã xiêu hồn lạc phách rồi, đâu còn hơi sức mở miệng nói lời gì?

Cỗ xe và đoàn hộ tống nhắm phố Thăng Long tiến tới... Mười năm rồi mới thấy lại cảnh cũ, nhìn đâu đâu cũng tiêu điều buồn bã, y như linh hồn u uất của người chết vương vất khắp cùng nội cỏ ngàn cây ... Phố phường tấp nập ngày xưa... Giờ đây vắng teo thưa thớt! Thịnh thoảng có vài người dân qua lại, mà trong đôi mắt họ chứa chất muôn ngàn sầu thảm oán hờn. Xúc động trước những điêu tàn của quê hương, nước mắt nàng rơi rớt hồi nào không hay?

Một lúc cỗ xe dừng trước hiệu "tạp hóa", Huỳnh Như thẫn thờ bước xuống xe đôi mắt còn ướt. Nàng vào quán hỏi mua nhang đèn. Người chủ tiệm thấy nàng ăn mặc sang trọng, lại đi với bọn lính Minh, nên nghĩ rằng nàng là hạng gái rẽ tiền chạy theo giặc, nên cái nhìn của ông ta có vẻ khinh miệt, mặc dù bề ngoài gượng gạo đón tiếp. Huỳnh Như muốn khơi chuyện với ông ta, nhưng chủ tiệm tỏ thái độ lạnh nhạt, ý chừng mong nàng mua xong đi phứt cho rồi. Trong khi đó bọn cận vệ của Trần Hiệp lúc nào cũng kè kè một bên Huỳnh Như. Chúng là những tên lính ở An Nam lâu dài, nên nói và hiểu tiếng An Nam khá rành. Huỳnh Như không biết làm sao nói riêng với chủ tiệm mà bọn cận vệ không nghe thấy? Nàng bối rối đứng xớ rớ một lúc, bỗng nghĩ ra một kế «giả vờ ngất xỉu». Bọn lính Minh thấy nàng ngã, chúng thất kinh, nhưng chẳng tên nào dám chạy tới đỡ. Vì chúng không lạ gì "đại quan" của chúng "ghen số một". Đứng đến người ngọc của ông ta, ông ta biết được bị tội bay đầu chớ chẳng phải chơi. Cả bọn luyến quýnh... mà chỉ đứng trân một chỗ ghéch mặt nhìn. Chủ nhà thấy Huỳnh Như bất tỉnh nằm lẩn dưới đất, mà bọn kia chẳng tới đỡ lên, thấy cũng thương tâm, bèn gọi vợ và con gái ở nhà trong ra đỡ nàng đứng dậy.

Một tên trong đám cận vệ liền nói:

- Diu bà chủ tôi ra xe dùm đi.

Hắn nói tiếng An Nam giọng lơ lớ và ngang tàng. Người đàn bà toan làm theo lời hắn, nhưng Huỳnh Như bỗng mở mắt ra nói:

- Tôi khó chịu lắm, chắc bị trúng gió! Nhờ bà đưa vào nhà trong đánh gió (cạo gió) dùm, tôi không quên ơn bà.

Nàng nói và nhìn người đàn bà với ánh mắt khẩn cầu. Tên cận vệ nghe nàng đòi vào nhà trong «cạo gió», tuy trong bụng không vừa ý, song không dám cản, cũng không dám bước theo, để mặc cho người đàn bà và cô gái diu nàng đi. Vừa qua khỏi vách ngăn, Huỳnh Như vụt đứng thẳng người, nói thật khê:

- Tôi chỉ giả vờ ngất để được nói chuyện riêng với bà.

Người đàn bà không hiểu nàng muốn gì, đưa mắt trân trối nhìn nàng...

Huỳnh Như nói thêm:

- Tôi là gái An Nam bị bọn kia bắt. Dù sao việc này không quan trọng. Tôi có một khăn thư gửi Bình Định Vương. Nhờ bà tìm người tín cẩn đưa thư dùm.

Người đàn bà nhìn nàng chăm chăm, nửa tin nửa ngờ. Huỳnh Như thấy thế nói:

- Bà ơi, nếu bà có lòng nghĩ đến nỗi khổ nhục của dân mình trước bọn giặc tham tàn, thì nên giúp tôi chuyển thư này đến Bình Định Vương. Tôi không thể nói dài dòng cho bà hiểu. Xin bà hãy tin tôi là gái An Nam, cùng đau lòng trước cảnh nước mất nhà tan, cùng hy vọng có ngày quê hương được giải phóng ...

Nàng nói chưa dứt câu đã nghẹn ngào rơi lệ. Người đàn bà bấy giờ xúc động lắm, nên hỏi nhỏ:

- Cô nương là ai? Vì sao bị chúng bắt?

Huỳnh Như không đáp câu hỏi ấy, lấy trong túi áo ra một phong thư dán kín, trao cho người đàn bà và hỏi:

- Bà biết Bình Định Vương là ai chứ? Bà nhắm có thể đưa thư tới nơi đóng quân của Ngài chứ?

Người đàn bà gật đầu, nước mắt rơi rơi:

- Sáu bảy năm qua dân gian ai cũng nuôi hy vọng Bình Định Vương đuổi được quân thù, giành lại giang san.

Huỳnh Như nói giọng khẩn trương:

- Bà nên tìm người phi ngựa ngày đêm đến chỗ đóng quân của Bình Định Vương ở Phủ Thiệu Hóa (thuộc Thanh Hóa). Nhớ giấu kín mật thư, đừng để giặc bắt được.

Nàng nói vừa moi trong túi tiền lấy ra một lượng vàng trao cho người đàn bà:

- Còn đây là lộ phí, nhờ bà trả công cho người đưa thư.

Người đàn bà nhét thư vào túi áo, nhưng nén vàng trả lại, nói:

- Nếu là việc quan trọng, ông nhà tôi sẽ đích thân ra đi. Cô nương hãy cất giữ lại nén vàng này. Chúng tôi tuy hàng dân giả, nhưng cũng có tác lòng vì nước. Bức thư này nếu có lợi ích cho công cuộc phục quốc, thì chúng tôi có bổn phận giúp cô nương đưa tới tay Bình Định Vương.

Huỳnh Như nghe người đàn bà có tình với quốc dân như vậy, cảm động lắm. Nàng biết người này có ép cũng không chịu lấy vàng, nên đành cất vào túi tiền, rồi hồi hải nói:

- Tôi không thể ở trong này lâu, kéo chúng nó nghi ngờ. Nhờ bà và cô nương giả vờ diu tôi đi ra xe.

Người đàn bà và cô gái làm theo lời nàng. Bọn lính Minh từ nãy giờ sốt ruột lắm, chạy tới chạy lui. Chừng thấy nàng đi ra leo lên xe, chúng mới thở ra nhẹ nhõm.

Bấy giờ đoàn người ngựa rời phố Thăng Long, chạy phom phom về hướng Tây Hồ. Một lúc sau xe chạy tới thôn Hương Hoài, nơi mà Huỳnh Như cùng cha sinh sống thuở xưa. Cảnh cũ hiện ra trước mắt... Có điều ngày nay thay đổi khá nhiều, dân trong xóm di tản đi hết, nhà cửa bọn giặc chiếm ở.

Hình ảnh quen thuộc ngày xưa chỉ còn lơ thơ vài bụi tre khóm trúc, làm nàng chua xót nước mắt lại tuôn rơi. Nhắm vào thôn xóm cũng chẳng còn ai quen biết, nàng bảo tên đánh xe chạy thẳng tới nghĩa trang "Mạc Đĩnh". Nào dè tới nơi nghĩa trang đâu không thấy, chỉ thấy tường xiêu đá vỡ, bên trong một vùng đất trống trơn! Té ra bọn giặc ngày nay hung tàn, đào mồ cuốc mả người ta, mộ bia lăng tẩm đều bị san thành bình địa! Không còn thấy mồ mả tổ tiên và thân mẫu đâu nữa, Huỳnh Như ôm mặt khóc ngất. Nàng không tưởng tượng nổi sự việc xảy ra! Ngay đến thời kỳ Bắc thuộc thứ I thứ II, thứ III... cai trị bởi nhà Hán, nhà Tấn, nhà Đường v...v... cũng chưa có bọn nào tàn nhẫn vô nhân bằng bọn cướp nước ngày nay! Giật nhà cướp cửa người sống, cho đến chỗ yên giấc ngàn thu của người chết chúng cũng giành lấy, không để yên!

Nàng tự hỏi: "*Phải chăng bọn này không phải giống người? Chỉ có ma vương quỷ quái mới không sợ Trời đất thánh thần, mới dám xúc phạm đến chỗ thiêng liêng của con người.*" "*Quả thật bọn này là loài quỷ quái!*" Nàng tức giận thét lên, nổi cơn hờn sôi sục tâm can, lệ không con đổ nữa, nước mắt đã ráo hoảnh.

Trên đường về lòng mênh mang thù hận, nàng lầm bầm:

- Dù ta là phận đàn bà cũng quyết rửa cái nhục này cho tổ tiên.

* *

Tòa cung điện nguy nga thuở xưa của vua An Nam xây cất từ đời nhà Lý, nay là chỗ ở của Thượng Thư Bình Bộ Trần Hiệp, quan Tàu cai trị An Nam. Đại điện nằm chính giữa tầng dưới là một gian phòng rộng lớn, là chỗ khi xưa vua lâm triều, ngày nay Trần Hiệp dùng làm phòng họp cho các quan và tướng lãnh. Tầng trên tòa cung điện có rất nhiều phòng, nay được chia làm hai. Phần bên hữu dành cho Trần Hiệp và ái thiếp của lão. Phần bên tả dành cho quan Khâm sai của triều Minh và vị phu nhân trong thời gian công cán tại An Nam. Tòa nhà rộng lớn, hai bên đều có lối đi riêng biệt, nên tuy Huỳnh Như và Thúy Uyên sống cận kề vẫn ít khi gặp mặt.

Thúy Uyên theo "Đoàn lang" qua An Nam đã được một tháng rồi. Nàng về đến quê nhà tức tốc đi tìm thân mẫu ở Gia Lâm. Nào dè đến nơi nghe tin thân mẫu vì rầu rĩ con gái bị bắt, chồng bị bắt, con trai biệt xứ người, nên đã chết một năm sau ngày nàng ra đi. Bà con trong xóm ngày nay lưu lạc khắp phương trời, không còn mấy ai sinh sống nơi đó nữa. Thúy Uyên khóc mờ cả mắt! Nàng hỏi thăm bà con xa gần để tìm ngôi mộ thân mẫu, nhưng không ai biết được ở đâu? Vì thời buổi này bọn cướp nước đào mồ cuốc mả, nên mộ bia đều bị san bằng không còn dấu vết. Nàng hỏi thăm tin tức gia huynh, có người nói còn sống, có kẻ nói đã bị bọn giặc giết rồi, có kẻ bảo hiện nay đang giúp cho Bình Định Vương... Ngày nào Thúy Uyên cũng lấy xe ra ngoài thành để thăm dò tin tức của anh. Nhưng kẻ đồn vầy... người đồn khác... Có điều, tin gia huynh nàng còn sống được nhiều người nói tới.

Trong khi Huỳnh Như đi đứng khó khăn vì Trần Hiệp giữ khít rim, thì trái lại Thúy Uyên được "hấn" cho đi đứng tự do. Hấn chỉ nói:

- Tiểu thư nên bảo trọng lấy thân! Mỗi khi đi ra ngoài cứ giả làm người An Nam thì không sợ gì phiền phức khi giao thiệp với họ. Gắng học nói tiếng An Nam chút chút là đi đứng một mình, không cần đem quân gia lính tráng theo hầu làm chi.

Nàng nghe hấn bảo mình giả làm người An Nam thì có hơi tức cười, nhưng cũng thềm phục hấn lưu ý điểm đó để nàng đi đứng dễ dàng.

Nàng thường lấy xe ra ngoài thành một mình, không binh lính hộ tống. Thành ra đồng bào An Nam không ai biết nàng là vợ một tên quan Tàu, nên những lúc ra phố giao thiệp với người đồng hương dễ dàng cởi mở, chớ không gặp cảnh khó chịu như Huỳnh Như. Thúy Uyên không hiểu tại sao "hấn" chiều chuộng và hiểu ý muốn của nàng từng li từng tí như thế? Nàng nhớ hôm ấy lúc còn ở Bắc Kinh, ba tháng sau ngày Thành Tổ băng hà, tân vương lúc ấy là Nhân Tông Hồng Hi có lệ lâm triều rất trễ, nên "hấn" vào triều muộn lắm. Ngày đó hấn vừa ra khỏi nhà một lúc, bỗng phóng ngựa như bay trở về đi thẳng đến tư phòng nàng, nét mặt rạng rỡ mừng vui:

- Dương tiểu thư! Binh Bộ Trần Hiệp qua đến An Nam có làm sớ tâu tình hình ở An Nam có quân nổi dậy. Quân ta vừa thua trận nặng nề, nên hoàng thượng lấy làm lo lắng. Tôi liền tâu xin Hoàng thượng đi qua bên ấy xem xét tình hình. Vua đã chuẩn y. Chuyến này tôi mời tiểu thư cùng đi theo.

Thúy Uyên nghe tin mừng, chảy nước mắt. Hắn thấy nàng khóc mà không hỏi vì sao, đứng y một chỗ, xem chừng cũng cảm động lắm (?). Một lúc hắn căn dặn nàng:

- Tiểu thư nên gấp sửa soạn hành trang, mình khởi hành càng sớm càng tốt. Những thứ gì quý giá mà tiểu thư thích mang theo thì cứ lấy theo, kể cả quần áo và tư trang.

Thúy Uyên cảm động lắm, vì không ngờ "hắn" cho nàng theo, lại lo lắng căn dặn đủ điều, y như cho nàng về xứ ở luôn! Nàng nghĩ, chắc gia đồng Chu Thập và vài ba người trong nhà cũng được đi theo, nên hỏi:

- Chuyến đi này chàng đem theo mấy người?

Hắn lắc đầu, bảo:

- Đi công cán xa mà cho người nhà theo nhiều sao tiện? Hôm trước vì nghe tiểu thư mơ ước qua nước đó xem thắng cảnh, nên tôi chỉ mời tiểu thư đi thôi. Còn nhà này giao cho Chu Thập trông coi.

Sự thật Trường Giang tính chuyến này về quê hương vĩnh viễn nên đưa chị dâu về. Còn bọn tôi tớ hay đám con quan Tàu đem theo làm gì? Chàng đã dự trù trước và viết sẵn một tờ mật thư, như tờ di chúc vậy. Trong thư đó chàng viết: *"Nếu vì một lý do gì mà chàng không trở lại Bắc Kinh, tòa nhà và tài sản thuộc quyền sở hữu của Chu Thập, với điều kiện những người ở trong nhà nếu muốn sống tại đó, Chu Thập phải bảo bọc. Đám con gái nếu muốn làm vợ hắn, hắn được trọn quyền, bao nhiêu tùy thích"*.

Khi viết câu đó chàng cười một mình. Tự nghĩ: *"Bọn con quan Tàu cho làm thế thiếp gia đồng của ta, cho đáng kiếp!"* Chàng biết đám con gái sẽ chịu làm vợ hắn, chớ không trở về nhà cha mẹ, vì hắn cũng bảnh trai, lại đang tuổi thanh niên. Bấy lâu bọn con gái thấy chủ nhân chẳng ngó ngàng tới mình đã tuyệt vọng lắm, có cô len lén liếc mắt đưa tình với hắn, nhưng Chu Thập còn ngán chủ, chưa dám rục rịch gì. Chàng đi khỏi nhà, chắc chắn đám con gái với hắn mặc tình tự tung tự tác. Dù sao chàng có dặn bà quản gia: *«bức thư ấy chỉ được giao cho Chu Thập khi nào không nghe tin chàng nữa.»*

Hôm ấy chàng giao thư nói lời giã từ như cái kiêu ra đi không ngày về, cả nhà ai cũng khóc. Lần thứ nhất Thúy Uyên không khóc vì được đi theo! Mấy ngày sau cùng ở Bắc Kinh, Thúy Uyên nôn nao ăn ngủ không được, mong chờ ngày lên đường. Hành trang của Trường Giang thì gồm mớ sách quý và những bức họa. Chàng có lấy theo cây đàn quý giá do Minh Thành Tổ tặng. Kỳ dư đồ đạc bỏ lại hết! Thúy Uyên nghe lời căn dặn của "hắn", nàng đem theo rất nhiều thứ. Ngoài quần áo và tư trang, nàng còn đem theo nhiều thứ mà nàng mua sắm sau này. Mười năm qua tuy không làm vợ thật sự, nhưng nàng được "hắn" cung cấp tài chánh hàng tháng để tự do mua sắm. Cho nên Thúy Uyên mua rất nhiều món. Có điều nàng không theo thói thường đàn bà có tiền mua sắm nữ trang. Nàng mua các bức họa cổ của các danh nhân thuở xưa, hoặc những tấm lụa thêu. Mỗi lần nàng mua tranh đem về nhà hay đem khoe hắn. Hắn thấy nàng mua các thứ ấy rất vui mừng và căn dặn:

- Tôi không có nhiều giờ rảnh để sưu tầm những bức họa quý giá đó. Cho nên lúc nào tiểu thư tìm thấy những tranh có giá trị mà không đủ tiền mua thì cho tôi biết, tôi sẽ đưa thêm tiền, đừng bỏ lỡ cơ hội.

Có thể nói, nàng với hắn rất hợp nhau về thú "cầm kỳ thi họa". Sống chung nhau lâu dài, tuy không ân ái, nhưng cái tình tri kỷ rất tương đắc, bao nhiêu kỷ niệm, bao nhiêu ân tình! Chưa bao giờ hắn nói một lời khó chịu hay nặng nhẹ với nàng. Đôi khi nàng có cảm tưởng như hắn đối với nàng như ruột thịt, chớ không phải vợ chồng, khiến nàng quên tuốt nàng với hắn không cùng một tổ quốc! Lại một điều không bao giờ hắn hỏi, mà hắn đã biết trước ý muốn của nàng. Ví như hôm vừa về đến quê nhà, Thúy Uyên gặp lại Huỳnh Như, hai chị em ôm nhau khóc mừng. Huỳnh Như kể: *"Từ khi về đến An Nam, Trần Hiệp giữ nàng khít rím, mỗi lần muốn ra khỏi nhà khó còn hơn đi lên trời. Nàng đi đâu lão cũng cho quân lính theo hộ vệ rần rần, khiến nàng bị đồng bào An Nam e dè khinh khi, không ai muốn nhìn mặt vợ một tên quan Tàu. Thét rồi nàng chán nản, không muốn đi đâu nữa"*. Thúy Uyên nghe qua rất lấy làm lo. Sự "hắn" cũng làm khó dễ nàng như kiêu Trần Hiệp đối với Huỳnh Như. Nào dè vừa về tới quê nhà, sáng hôm sau hắn bảo nàng:

- Tôi biết tiểu thư nóng lòng ra ngoài để ... viếng phong cảnh, nên tôi có ra lệnh cho bọn thủ môn quan để tiểu thư vô ra tự do và có dành sẵn một cỗ xe ngựa cho tiểu thư. Có điều đừng quá tin nhiệm tên đánh xe và mỗi khi đi ra ngoài nhớ làm như người An Nam để không gặp khó khăn khi giao tiếp với họ.

Mấy ngày liên tiếp nàng đi về Gia Lâm tìm dò tin tức thân mẫu và gia huynh. Nàng đi suốt ngày suốt buổi, mà hắn không hề gạn hỏi nàng đi đâu? Nàng làm gì? Thật là lạ lùng! Một ông chồng không bao giờ

thắc mắc về vợ! Cho đến đôi nàng mừng quýnh khi được rời Bắc Kinh, không có vẻ quyền uy bịn rịn vợ chồng Dương Sĩ Kỳ. Vậy mà hấn cũng chẳng ngạc nhiên về thái độ của nàng! Dĩ nhiên trước khi đi nàng phải cùng với hấn về nhà già từ vợ chồng Dương Sĩ Kỳ, vì bấy lâu nay nàng vẫn đóng vai trò con ruột của họ. Hôm đó Dương phu nhân quyền uy ôm nàng khóc, dặn dò rằng:

- Con nhớ cùng phu quân trở về Bắc Kinh, chớ đừng quyền uy xử người nghe con.

Vì bà sợ nàng về quê hương rồi ở lại đó, nên mới nói gần xa như vậy. Còn Thúy Uyên đã dự tính:

“chuyến trở về này là then chốt, giúp được gì cho công cuộc cứu quốc thì giúp, bằng không được thì hủy mình cho yên, chớ không tính theo hấn trở về Tàu làm gì.” Cho nên nghe Dương phu nhân nói nàng ú ớ chưa biết trả lời ra sao, thì "hấn" đã đáp thay cho nàng:

- Xin nhạc mẫu an lòng! Con sẽ đưa hiền thê con về xứ, chớ lẽ đâu ở luôn xứ người?

Chàng nói một câu hai nghĩa, cả Dương phu nhân và Thúy Uyên cùng không hiểu. Dương phu nhân đĩnh ninh chàng là người Tàu chính tông, thì câu nói của chàng có nghĩa là đưa Thúy Uyên trở lại Bắc Kinh.

Về đến An Nam nàng đi liên tu ra ngoài thành, còn hấn dượng như cũng đi vắng luôn, có khi đi suốt cả đêm. Nàng không ở chung phòng với hấn, nhưng từ khi về đây cả hai ở cùng tầng nhà, hai phòng ngủ sát nhau, nên nàng biết đôi khi hấn đi suốt đêm, đến sáng mới lò dò về. Mà mỗi lần ra ngoài thành hấn cải trang và đi ngựa một mình, chớ không cho binh gia lính tráng hộ tống như Trần Hiệp.

Trần Hiệp thấy hấn làm như thế lo lắng lắm, khuyên can hấn, hấn vẫn không nghe! Có hôm Trần Hiệp phàn nàn với Huỳnh Như như vậy:

- Xứ này giặc giã đang phá rối, chớ phải như ở Bắc Kinh đâu mà ông đi đâu cũng cỡi ngựa một mình, không đem theo quân hộ tống? Ngày nào ông gặp địch hại thân, mà hại cả luôn tôi! Vì ông ta có bề gì, hoàng thượng nhất định quở phạt tôi.

Huỳnh Như nghe biết điều đó lấy làm lo. Nàng nghĩ: *«Hấn cải dạng làm người An Nam ra ngoài dò xét dân tình nước mình, thật nguy hại cho Bình Định Vương. Hấn quả là con người nguy hiểm!»* Từ lâu rồi nàng vốn biết hấn là người mưu trí, chỉ vì thương Thúy Uyên mà nàng mong hấn qua An Nam để Thúy Uyên được theo về xứ. Chớ thật con người ấy cần phải thủ tiêu cho sớm!

Trong khi Huỳnh Như âu sầu lo lắng vì sợ tên họ Đoàn làm trở ngại cho công cuộc Phục Quốc của Bình Định Vương và nghĩ cách tiêu trừ hấn, thì bỗng thấy Thúy Uyên vô cùng thỏa mãn và cảm kích hấn, vì được hấn cho đi thông dong. Bởi lý do đó Huỳnh Như dâm nghi ngờ bạn, nghĩ rằng: *«Bạn được hấn đối xử tốt, nên không còn nhớ đến mối cừu thù giữa hai dân tộc.»* Thành ra mấy hôm đầu khi Thúy Uyên mới về nước, hai chi em khắng khít nhau. Nhưng ít hôm sau Huỳnh Như dâm dè dặt với bạn. Kết cuộc rồi cả hai tuy ở chung tòa nhà, mà ít tìm gặp nhau như hồi còn ở Nam Kinh hay Bắc Kinh! Huỳnh Như vì sự đi đứng khó khăn nên thuê một gia nhân An Nam tín cẩn có thể thay nàng làm việc đại sự. Chính là vợ chủ quán tạp hóa bữa nọ mà nàng nhờ trao mật thư.

Trong trận ấy Bình Định Vương biết rõ đường tiến quân của địch, nên cho quân phục kích ở Bắc ngạn sông Lam Giang, (huyện Lương Sơn tỉnh Nghệ An) bắt được tướng Minh là Chu Kiệt và giết được tướng Hoàng Thành. Trần Trí chạy thoát, trở về trấn giữ thành Nghệ An³. Nghe tin Bình Định Vương đại thắng, Huỳnh Như mừng rỡ và tin tưởng vợ chồng chủ quán, nên xin với Trần Hiệp cho mình đổi người bếp nấu ăn. Nàng thương lượng với vợ chủ quán, có tên là Lâm, vào làm gia nhân cho nàng. Hai vợ chồng người này tuy người bình dân nhưng rất yêu nước. Nghe nàng kể rõ sự tình, người chồng xung phong làm kẻ đưa thư, người vợ làm gia nhân để tiện bề ra vô nội thành đem mật thư ra ngoài. Từ đó Huỳnh Như không thêm đi đâu nữa. Trần Hiệp thấy thế càng yêu chiều nàng hết mực.

Cuộc bàn bạc quân sự giữa Trần Hiệp với các tướng lãnh vẫn xảy ra nơi đại điện. Chỉ có điều từ khi có quan Khâm Sai Đoàn Hoài Nam qua đây các cuộc họp thường xuyên hơn. Các tướng lãnh nhà Minh đóng tại An Nam biết Minh để gửi quan Khâm sai qua để giám thị họ, nên họ rất kiêng dè. Tin tức chiến trường được phúc trình báo cáo thật đầy đủ trong các buổi họp và dĩ nhiên Huỳnh Như đều thu lượm tất cả tin tức trong các cuộc mật bàn.

* *

Nói về Bình Định Vương thắng được mấy trận liên tiếp nên đầu năm Ất Tí (1425) quyết định đem quân về chiếm thành Nghệ An. Lúc tới làng Đà Lôi, huyện Thổ Dụ (huyện Thanh Chương ngày nay) Ngải cùng ba quân tướng sĩ tạm đóng quân tại đó. Dân chúng già trẻ ra đón mừng và đua nhau đem tặng phẩm

³ Trận xảy ra vào cuối năm Giáp Thìn 1424

vật. Kẻ dâng trâu, người tặng gạo, kẻ dâng rượu thịt v...v... Bổng có một thằng bé chạy tới quỳ trước mặt Vương, dâng cho Ngài một bức thư dán kín. Vương thấy lá thư mừng lắm.

Cách đây nửa năm, lúc Vương đóng binh ở đồn Linh Cảm (Hương Sơn), đang cùng tham mưu Nguyễn Trãi và các tướng lãnh bàn bạc, bỗng có một tên binh chạy vào dâng lên một lá thư, nói rằng do một người buôn bán từ Đông Quan đi ngựa đưa đến. Bình Định Vương mở thư ra xem, thấy không chữ ký, chữ viết nguệch ngoạc ra chiều người viết khẩn trương lắm. Trong thư báo tin cho Vương biết địa điểm của cuộc tiến quân của địch, đường bộ như thế nào... đường thủy như thế nào... Vương lấy làm lạ, trao thư cho Nguyễn Trãi và các tướng xem. Mọi người xúm nhau bàn bạc, nửa tin nửa ngờ. Nguyễn Trãi ngẫm nghĩ một lúc nói:

- Nhìn nét chữ người viết thư này chắc chắn là nữ lưu. Có thể là đồng bào ta len lỏi trong hàng nô tỳ của quân nhà Minh thu lượm tin tức này chăng?

Quan Tư Đồ Trần Nguyên Hãn⁴ đồng tình:

- Tôi đồng ý với Nguyễn Tham mưu. Người phụ nữ biên thư này chắc là đồng bào ta len lỏi trong hàng gia nhân nô tỳ, nên mới nghe ngóng được cuộc bàn bạc của họ mà thông báo cho phe ta.

Bình Định Vương nhíu mày nghi ngờ:

- Trăm chỉ sợ địch giả viết thư này để dẫn dụ quân ta lọt vào ổ phục kích của chúng.

Tướng Nguyễn Trường Sơn lên tiếng:

- Hạ thần nghi ngờ bức thư ấy giả mạo! Có thể sau trận Trà Long địch tổn thất nặng nề, nên chuyển này bày mưu để dẫn dụ binh ta chăng?

Nguyễn Trãi nói:

- Hạ thần không nghi bức thư này giả mạo, vì người viết xúc động nhiều, nét chữ run rẩy nguệch ngoạc. Dù sao ta cũng phải đề phòng mưu kế của địch, một mặt cứ cho quân phục kích các địa điểm tiến quân của địch như trong thư, một mặt cho quân yểm trợ những nơi nhả địch có thể tấn công.

Các tướng nghe Nguyễn Trãi nói cùng tán thành. Trận ấy quân ta toàn thắng nhờ bức thư bí mật của ai đó... Nên chuyển này nhận được thư Bình Định Vương hỏi hỏi trao cho Nguyễn Trãi đọc. Bổng thấy Nguyễn Trãi mặt đổi sắc, hai tay cầm thư run rẩy. Ai nấy đều lấy làm lạ! Bình Định Vương ngạc nhiên hỏi:

- Có điều chi khiến khanh kinh tâm?

Nguyễn Trãi lắp bắp nói:

- Bức thư này không phải... người bữa... trước... Hạ thần... thần...

Bình Định Vương nóng lòng, giựt bức thư trên tay Nguyễn Trãi, thấy vồn vện một câu như vầy:

"Bình Định Vương nhả giấm, Kinh báo Điện hạ, tướng Minh là Lý An sẽ đưa quân theo đường bể từ Đông Quan vào Nghệ An để tăng cường quân Trần Trí. Kính Khải."

- Thư không đề tên, không chữ ký, song phía dưới có vẽ hình con chim Uyên.

Bình Định Vương cau mày nói:

- Lạ chưa! Nét chữ này không phải là người bữa trước! Ta có thể tin được không?

Vương vừa nói vừa trao thư cho các tướng xem. Nguyễn Trãi bấy giờ đã lấy được bình tĩnh, vội vàng tâu trình:

- Khải Chúa công! Bức thư này do chính em gái của hạ thần viết. Nó tên thật là Thúy Uyên, bị Trương Phụ bắt đưa về Tàu từ mười năm qua, hạ thần không biết sống chết ra sao? Bỗng dưng hôm nay trông thấy bút tích của đứa em, thần quá cảm xúc. Không ngờ em thần còn sống, lại có thể len lỏi trong hàng ngũ địch để biết tin tức mà báo cho Ngài.

Tướng Nguyễn Trường Sơn đang đọc thư, nghe Nguyễn Trãi nói mấy lời với Bình Định Vương giật nảy mình, làm rơi bức thư xuống đất, vẻ mặt sửng sờ... Ngoại trừ Nguyễn Trãi, ai nấy chưa kịp hiểu nguyên do. Bổng có một cô lão bước vào trước, quỳ xuống dâng lên Bình Định Vương một hộp sâm trà từ nước Cao Ly. Vương sai hầu cận đón nhận. Chợt thấy trên hộp có kẹp bức thư niêm phong cẩn thận, Vương lấy làm lạ, lại bảo Nguyễn Trãi mở ra đọc. Nguyễn Trãi mở thư, thấy nét chữ như rồng bay phượng múa, văn kỳ trác tuyệt, lời lẽ minh quang. Thư ghi rõ ràng chi tiết cuộc tiến quân của địch, cùng báo tin như Thúy Uyên, có điều rành mạch hơn, lại thêm phần dẫn giải binh lược, nên đánh thế nào... như địch thế nào... Thư cũng không tên, không chữ ký, nhưng Nguyễn Trãi đọc thư như bị mê hoặc thu hút, đọc tới đọc lui, thần sắc kinh động, trao thư cho Bình Định Vương, tâu rằng:

- Khải trình Điện hạ xem bức thư này. Người viết không những là bậc kỳ tài trong thiên hạ về văn chương, mà bút tự thể gian chỉ có một! Cứ xem phần dẫn giải binh lược, thần có cảm tưởng như

⁴ là cháu của Trần Nguyên Đán, là bậc khai quốc công thần nhà Lê.

đang đọc binh thư của Tôn Tử, Nhạc Phi, hoặc sách lược của Khổng Minh! Tài trí người này hạ thần còn kém xa, nên không dám phê bình. Kính mừng Điện hạ được bậc anh tài giúp đỡ. Bình Định Vương nghe Nguyễn Trãi nói, mừng quýnh lấy thư xem. Chừng đọc xong mặt rồng hớn hờ, nói:

- Chẳng biết thư này là giả chân? Nếu thật quân ta có được bậc anh tài ẩn mặt giúp sức thì vận nước đã hết suy, quân ăn cướp không thể tồn tại lâu hơn nữa!

Nói xong Bình Định vương trao thư cho Trần Nguyên Hãn và tướng Nguyễn Trường Sơn. Trường Sơn lúc ấy còn đang chấn động tâm thần về tin người yêu còn sống, mà Nguyễn Trãi vừa xác nhận trước mặt Bình Định Vương, nên không nghe rõ lời bàn tán của Nguyễn Trãi về bức thư này. Đến khi Trần Nguyên Hãn xem xong trao thư cho chàng, chàng chưa kịp đọc, mới thoáng nhìn nét chữ, vụt kêu lên:

- Trời ơi!

Rồi té ngồi xuống ghế, gương mặt xúc động tột cùng. Mọi người thấy Trường Sơn hai lần khác lạ, biết có điều bí ẩn nên đưa mắt nhìn nhau. Trường Sơn bàng hoàng một lúc đứng lên vòng tay nói với Bình Định Vương:

- Khải Chúa công! Thần có một đứa em song sinh lưu lạc từ mười mấy năm qua, bút tự đúng như vậy. Em của hạ thần vốn là một bậc kỳ tài trong ngành hội họa, chữ viết đẹp hiếm có trên thế gian. Bấy lâu nay thần không nghe tin tức của đứa em ... Những tưởng đã chết ...

Chàng nói đến đó cổ họng nghẹn lại, mắt ứa lệ. Bình Định Vương, Nguyễn Trãi, Trần Nguyên Hãn ... ai nấy đều mừng rỡ khi nghe Trường Sơn xác nhận người biên thư là em mình.

Bình Định Vương nói:

- Nếu người này là gia đệ của khanh, thì chúng ta không còn lo gì nữa.

Nguyễn Trãi xúc động lắm, nói:

- Không ngờ hôm nay là ngày đại hỉ! Hạ thần nhận được tin em gái, còn quan Thượng Tướng cũng biết tin gia đệ. Hai thân nhân xuất hiện cùng một lúc giúp cho đại cuộc. Thật may mắn vô cùng!

Khi Trường Sơn đưa đồng bào tị nạn ở quốc ngoại về đầu quân Bình Định Vương, lúc ấy Nguyễn Trãi đã ra giúp Lê Lợi hai năm rồi. Trường Sơn gặp Nguyễn Trãi thì biết ngay là gia huynh của người yêu mình, vì năm xưa Trường Giang đi hứa hôn thay cho anh, về nhà có kể lại Thúy Uyên là con gái của Nguyễn Phi Khanh.

Còn Nguyễn Trãi khi ấy nghe Trường Sơn khai rõ gốc gác với Bình Định Vương thì giật nảy mình. Vì mẫu thân chàng có nói vị hôn phu của Thúy Uyên là con trai của tướng Nguyễn Trường Hân. Biết rõ gốc gác nhau hai người trở nên thân và coi như thân quyến. Trần Nguyên Hãn lại là ngoại thích của Nguyễn Trãi, nên ba người ngoài tình đồng đội, còn có tình tương thân tương ái gia đình. Nguyễn Trãi kể việc em gái bị giặc bắt đem về Tàu, thân mẫu đau buồn chết ngay năm sau, còn cha già Nguyễn Phi Khanh chết ở xứ người. Trường Sơn nghe tin người yêu bị giặc bắt, khổ khổ lắm. Song chàng không khóc! Vì mấy năm bôn ba hải ngoại chàng đĩnh ninh vị hôn thê đã chết rồi, nên bao năm khóc thầm thương xót người yêu và thề trọn đời ở vậy cho vẹn tấm tình chung với người đã chết. Từ lâu nay, chàng phải ăn, phải thở, phải sống... là cho Quốc Gia. Cho nên những lúc xông pha ngoài chiến trường chàng đã bỏ cái chết ra ngoài, không hề nao núng trước địch. Chính nhờ điểm gan lì đó giúp chàng bách chiến bách thắng khi giao chiến.

Từ khi có Trường Sơn dưới trướng thanh thế Bình Định Vương vang dội khắp nơi, quân Minh không còn dám xem thường nữa. Chúng nghe đồn vị tướng này từ ngoại quốc về, võ nghệ siêu việt, cung kiếm song toàn, nên sợ hãi lắm. Khi ra trận, quân Minh nghe chàng cầm quân chúng bỏ chạy ngay, không dám chống trả. Như trận đánh Châu Trà Long, quan Tri Phủ Cẩm Bành nghe tin Bình Định Vương cùng với "Người hùng hải ngoại" (biệt danh này quân sĩ tặng cho chàng) vây thành, hấn ta quá kinh sợ mở cửa thành ra hàng. Bình Định Vương có được trung thần như Nguyễn Trãi, Trần Nguyên Hãn, Nguyễn Trường Sơn, thỏa nguyện lắm! Nghĩ mình đã được hoàng thiên phù trì mới khiến cho các bậc hiền thần tài trí gan dạ ủng hộ hết lòng. Bỗng dưng hôm nay lại xuất hiện bậc anh tài ẩn mặt giúp cho đại cuộc, Vương có cảm tưởng như chiêm bao, không dám tin là sự thật!

Tối đêm đó mọi người mừng rỡ, không ai ngủ được! Trường Sơn suy tính mãi không biết hiện nay em mình làm gì? Ở đâu? Làm sao thấu rõ hành tung của địch? Còn Thúy Uyên của chàng bị giặc bắt sang Tàu, làm sao có thể trở về nước? Và làm sao nâng cũng biết những bí mật quân sự của đối phương? Nổi vui mừng và thắc mắc của chàng không khác gì Nguyễn Trãi. Tờ mờ sáng hôm sau, đang lúc mọi người nai nịt sửa soạn lên đường, bỗng có tên binh chạy vào dâng lên Bình Định Vương bức thư thứ ba! Bình Định Vương tức tốc mở ra đọc, thấy nội dung cũng giống như hai thư hôm qua và nét chữ chính là người đã viết hồi mấy tháng trước. Bình Định Vương mừng rỡ trao thư cho các cận thần xem và nói:

- Một sự việc xảy ra có ba người báo trước thì chắc chắn nguồn tin phải đúng!

Chúa, tôi... đều lấy làm hoan hỉ.

Từ ngày đó, mọi kế hoạch, mọi cử động của quân Minh, Bình Định Vương đều nhận được ba báo cáo. Hai thư thông báo tin tức quân sự của địch. Còn một thư luôn luôn kèm theo chiến lược. Có lần dặn quân Bình Định Vương: "*Kỳ này giả vờ thua để nhử địch*". Có lần dặn: "*Chuyến này phải đánh úp lúc địch không đề phòng*" v...v... và v...v...

Trường Sơn càng nhìn nét chữ càng quyết chắc là em mình. Vả chăng với tài trí đó, chàng không lạ gì mà không nghĩ chính là Trường Giang, đưa em tài trí mưu lược của chàng! Vì vậy chàng tâu với Bình Định Vương nên theo chiến lược của em mình mà hành quân. Một năm sau Bình Định Vương đánh chiếm rất nhiều nơi, lúc vây Tây Đô, lúc chiếm Tân Bình, lúc lấy Thuận Hóa... Thanh thế Vương bấy giờ mạnh lắm. Các tướng tôn Ngài là "Đại thiên hành hóa" (có nghĩa là thay Trời làm mọi việc).

Trong khi đó trong nội thành Đông Quan, Trần Hiệp cùng với Khâm sai Đoàn Hoài Nam và các tướng lãnh Minh lúc nào cũng trong tình trạng khẩn trương. Có một điều họ không hay biết là trong lúc họ bàn bạc quân sự, bao nhiêu bí mật đều lọt vào tai hai vị phu nhân Huỳnh Như và Thúy Uyên. Hai nàng vì muốn giữ bí mật tuyệt đối, nên không ai tỏ với ai. Thành ra cả hai cùng làm một sự việc mà không ngờ! Thúy Uyên nhờ vô ra tự do, và "Đoàn lang" quá dễ dãi với nàng, nên trong lúc họp bàn có khi nàng ngồi sờ sờ đó mà chẳng ai dám nghi kỵ. Một phần vì nàng là vị phu nhân nhất phẩm triều đình, một phần ai cũng đinh ninh nàng là ái nữ của Dương Sĩ Kỳ đứng đầu triều đình Trung Quốc, nên không ai dám đụng chạm tới. Một điều cả Thúy Uyên và Huỳnh Như phải lưu ý là: Kế hoạch nào do Đoàn Hoài Nam đưa ra thì quân Minh toàn thắng. Còn kế hoạch nào do Trần Hiệp hay các tướng lãnh đưa ra, Bình Định Vương thắng! Khiến cho hai nàng vô cùng kinh hãi, không hiểu vì sao Đoàn Hoài Nam đưa ra kế hoạch họ cũng thông báo cho Bình Định Vương, mà vẫn thua? Phải chăng vì tên ấy mưu trí quá lợi hại, Bình Định Vương dù biết trước kế hoạch cũng không chống nổi? Hay vì bí ẩn nào khác?

Còn Trần Hiệp và các tướng Minh thì ngán sợ quan Khâm sai Đoàn Hoài Nam vô cùng. Nhưng con người này lúc nào cũng khiêm nhường và tế nhị, ít chịu đưa ra kế hoạch và luôn luôn nói:

- Quý vị là võ tướng kinh nghiệm nhiều năm trên xứ này, xin cứ đưa ra chiến lược diệt địch, tôi chỉ xin góp thêm ý kiến mà thôi.

Khi nào quân Minh bái xái vài trận, Đoàn Hoài Nam mới "tức giận" đưa ra một kế. Lần ấy quân Minh thắng trận dễ dàng, có khi không cần đánh địch cũng bỏ chạy trước. Thúy Uyên và Huỳnh Như điên đảo không ít vì tên họ Đoàn! Bây giờ họ mới thấy rõ kẻ thù số một của họ là tên Đoàn Hoài Nam và phải nói kẻ đau khổ hơn hết là Thúy Uyên. Từ khi về nước tình yêu của nàng đối với "Đoàn lang" càng sâu đậm hơn thêm, nhưng mối cựa thù giữa hai dân tộc giờ đây lại dâng cao. Mỗi lần nghe tin quân Minh thắng và chính kế hoạch "Đoàn lang" đưa ra, Thúy Uyên ôm đầu khổ sở và cũng biết rằng giữa nàng với "hắn" không thể có tình yêu. Nghĩa ân của mười năm làm chồng vợ không ân ái, cũng phải quên đi!

Hôm ấy Thúy Uyên quyết định hạ thủ hắn, nên chạy ra vườn hái vài nắm độc, xào nấu thơm phức giao cho nô tỳ đưa lên bàn ăn. Từ khi về xứ, nàng với "hắn" ăn chung. Nàng đã quyết định rồi! Nàng quyết giết hắn để trừ mối hại cho cuộc phục quốc của Bình Định Vương. Nhưng hắn đối với nàng ân sâu nghĩa rộng, hắn chết đi nàng cũng không thể sống được, nên định cả hai cùng chết!

- Mâm cơm mang lên có canh chua, có cá hấp, có tôm nướng, có nắm xào...

Buổi cơm này là buổi cơm cuối cùng trong đời nàng và đời hắn. Nàng ngồi chờ đợi...

Trường Giang bước vào phòng ăn thấy chị dâu chờ mình bằng đôi mắt ửng đỏ thì lấy làm lạ, hỏi:

- Tiểu thư có điều gì phiền muộn chăng?

Từ khi về xứ, chàng dò dẫm tình hình biết được Nguyễn Trãi gia huynh nàng hiện dưới trướng Bình Định Vương, nên mừng lắm. Bao phen chàng muốn tỏ cho nàng biết điều đó. Nhưng đã lỡ đóng vai tên quan Tàu, phải đóng cho trót, nên đành ngậm câm. Tuy nhiên chàng nghĩ, Thúy Uyên chắc cũng biết được điều này. Vì thỉnh thoảng chàng vẫn theo dõi chị dâu đi đâu làm gì, để bảo vệ an ninh. Nên chàng biết rõ Thúy Uyên ra ngoài là để dò dẫm tin tức gia huynh nàng. Lâu nay chàng nghe biết dưới trướng Bình Định Vương có vị tướng võ nghệ tuyệt luân, từ ngoại quốc trở về, biệt danh là "người hùng hải ngoại". Chàng không rõ họ tên người ấy, nhưng có cảm tưởng như người ấy là anh ruột của mình. Nên mỗi khi thấy mặt Thúy Uyên, lòng chàng dâng lên tình thân thiết gia đình, bao nhiêu phiền toái mệt nhọc bởi những đòn cân não với địch như quên được vài giây.

Bên cạnh chị dâu chàng tìm lại được giây phút êm đềm thuở nào cùng thân quyến ở Mường Lai.

Chàng thầm nghĩ, chắc Thúy Uyên vui mừng lắm vì được sống trên quê hương. Bữa nay thấy nàng khóc, chàng lấy làm lạ, gạn hỏi hai ba lần, Thúy Uyên vẫn không đáp, mà nước mắt cứ tuôn như suối. Trường Giang lo lắng nói:

- Nếu có gì không giải quyết được tiểu thư cứ thật tình cho tôi rõ, tôi sẽ cố gắng giúp tiểu thư toại lòng.

Thúy Uyên thét trong cổ họng: «*Thiếp chỉ muốn giết chàng và chết theo chàng mà thôi!*»

Nàng ngồi trước mặt chàng sứt sùi khóc. Trường Giang không biết dỗ dành ra sao, đành lặng yên ngồi ăn. Chàng thấy mâm cơm có canh chua, tôm nướng, cá hấp... thì thích lắm.

Thúy Uyên thấy chàng không ăn nắm nên nhắc nhở, mà nước mắt đổ dài:

- Chàng hãy ăn nắm xào ấy, ngon lắm!

Trường Giang từ nhỏ tới lớn chưa hề ăn nắm. Nghe chị dâu mời mọc ăn nắm, nghĩ rằng chắc nàng ưa thích nắm nên chàng càng không muốn ăn. Thúy Uyên thấy chàng không ăn, mời mọc hai ba lần bảo chàng ăn thử. Trường Giang muốn chị dâu ăn tự nhiên, không phải nhường nhịn cho mình, nên nói:

- Chỉ tại tiểu thư không rõ, từ nhỏ tới lớn tôi không hề ăn nắm. Cũng chẳng hiểu tại sao? Có lẽ do mẫu thân tôi không cho ăn, nên không quen ăn.

Rồi chàng muốn nàng vui, nên kể tiếp:

- Tiểu thư biết tại sao mẫu thân tôi không cho cả nhà tôi ăn nắm không? Nguyên hồi xưa, bên cạnh nhà song thân tôi có người láng giềng rất thích ăn nắm. Ngày nọ người vợ vào rừng hái phải nắm độc đem về nấu ăn. Báo hại cả nhà vợ chồng con cái chết hết! Mẫu thân tôi từ đó ghê sợ, không cho gia đình tôi ăn món nguy hiểm đó. Tuy nhiên những năm nghiên cứu về y dược, tôi có tìm được thứ thuốc trị chứng ngộ độc này. Tôi làm món ăn bằng nắm độc cho con mèo ăn thử. Một lúc sau nó ngất ngư. Tôi liền lấy một loại bông cỏ cực độc đâm bỏ vào miệng nó. Phút chốc nó đi đứng như thường, thoát chết ngay!

Chàng mỉm cười, nói tiếp:

- Trên nguyên tắc, lấy thứ độc này trị thứ độc kia. Loại bông cỏ độc này tìm rất dễ, ở đâu cũng có.

Thúy Uyên nghe chàng nói, sợ điếng hồn! Ngỡ "hắn" biết nàng dùng nắm độc thuốc hắn, nên nói xa nói gần... Nàng hoảng kinh nín khóc, hết dám mời chàng ăn, mà cũng không ăn, vì sợ nàng ăn xong ngã chết trước mặt "hắn" thì lộ tẩy. Trường Giang thấy mình kể chuyện xưa tích cũ, chị dâu nín khóc, tưởng nàng đã hết buồn nên thỏa thích lắm. Chàng tìm vài ba câu chuyện dí dỏm khác kể cho nàng nghe cho vui. Giọng chàng đầm ấm êm êm... Nàng nghe mà không nhớ đã nghe gì? Lòng rối bời giữa cảm xúc với hận thù. «*Chuyến này không giết được chàng bằng nắm độc, thì chỉ còn nước liều mạng đâm chàng một nhát, rồi ta sẽ tự tử chết theo.*» Nàng ngồi âm thầm suy tính cách "hạ thù" chàng, sắc mặt bơ phờ nhợt nhạt ... Trường Giang dù là kẻ thông minh tuyệt đỉnh, vẫn không tưởng tượng nổi "Thúy Uyên dịu hiền" trước mắt đang tính cách giết mình!

Sau buổi cơm, Thúy Uyên chạy vô nhà bếp lén đổ đĩa nắm xào, vì sợ bọn tôi tớ ăn vào toi mạng. Mấy ngày sau đó nàng tìm mua được một thanh đao nhỏ, thật nhọn, thật bén, lúc nào cũng thủ sẵn trong mình chờ dịp thuận tiện ra tay ... Tối hôm ấy Trường Giang không đi đâu, ở nhà ngủ sớm. Thúy Uyên hồi hộp nằm trong phòng nàng chờ đợi chàng ngủ... Đến nửa đêm nàng rón rén nhẹ bước ra ngoài. Hành lang bây giờ thật im vắng. Bọn tôi tớ gia nhân giờ này đã ngủ hết, không còn ai lai vãng. Nàng mò mẫm đi đến cửa phòng chàng, mặc dù hai phòng sát vách nhau. Nhắm vào đêm 30 trời tối đen, mấy ngọn đèn lồng ngoài lan can thật mờ ảo.

Cửa phòng không khóa, Thúy Uyên lách nhẹ vào trong, bỗng giật nảy mình, vì ngọn đèn bên trong thật tỏ. Cũng may chàng đã ngủ say, không hay biết gì! Qua lớp màn (mùng) the mỏng, nàng trông rõ gương mặt chàng thật tuấn nhã và thuần lương. Gương mặt này đã làm cho người con gái của quan Hàn Lâm họ Nguyễn tương tư hồi 18 năm về trước. Cũng gương mặt này đã in sâu vào tim vào óc nàng mười năm chồng vợ, tuy không ái ân, nhưng biết bao nhiêu tình! Có tiếng nói từ đáy lòng nàng vang lên: «*Ai đã chăm sóc cho ta những khi đau ốm? Ai đã vỗ về an ủi ta những lúc buồn khổ? Ai đã lo lắng che chở cho ta nơi xứ lạ quê người? Trời ơi, tình nghĩa này sâu rộng tựa núi cao sông dài, mà biết thù bao nhiêu, hận bao nhiêu, cho đủ sức cầm đao giết chết người yêu?*» Toàn thân nàng run rẩy... Nàng bước tới bên giường chàng, tay cầm đao đưa ra... nhưng cánh tay không hạ xuống được và cuối cùng nàng sụm xuống! Thanh đao rơi trên nền nhà vang một tiếng "keng".

Trường Giang nghe tiếng động giật mình tỉnh giấc, thấy chị dâu quỳ sụm bên giường mình lấy làm kinh hãi, ngồi bật dậy. Thúy Uyên hốt hoảng đứng lên, đôi mắt đầy lệ, toàn thân run run. Trường Giang vốn là con người thông minh. Từ lâu nay chàng đoán biết tâm trạng Thúy Uyên ray rứt giữa tình yêu và hận thù. Chàng biết Thúy Uyên yêu mình, mà cũng oán thù mình vì ngỡ chàng là một tên quan Tàu. Nhưng chàng vẫn không tưởng tượng nổi Thúy Uyên đã hai lần toan giết chàng, nên không thắc mắc nửa đêm nàng lò dò sang phòng chàng làm gì và cũng không lưu ý thanh đao rơi dưới nền nhà. Chàng giả vờ nói để khóa lấp sự yên lặng ngượng ngùng của cả hai:

- Tôi ngủ quên tắt đèn, khiến tiểu thư phải nhọc lòng qua tắt đèn chẳng? Xin tiểu thư yên tâm về ngủ. Tôi hứa từ đây không để tiểu thư nhọc lòng nữa đâu.

Thúy Uyên không biết nói sao, đành cúi đầu bước đi, mà cũng không dám cúi xuống nhặt thanh đao. Trường Giang chờ nàng ra khỏi phòng, mới nhảy xuống giường tắt đèn cài cửa với một thoáng băng khuâng... Mười năm qua sống vai trò chồng vợ, biết Thúy Uyên yêu mình mà chàng vẫn giữ được lòng thanh khiết, vì nghĩ đến gia huynh. Chàng mong chờ ngày gặp lại gia huynh để trao trả một chị dâu trọn vẹn.

Từ khi về đến quê nhà, một mặt chàng lo móc nối với Bình Định Vương mưu đồ việc cứu quốc, một mặt tìm tung tích thân nhân. Chàng trở về trang trại Mường Lai cạnh giòng Lỗi Giang xưa kia thăm dò. Nào dè đến nơi thấy tường xiêu, mái đổ, khung cảnh tiêu điều. Dân chúng quanh vùng không còn ai nữa! Kể đào nạn Chiêm Thành, kể di tản sang Lão Qua, kể bôn ba ở Chân Lạp... Quê hương không còn gì nữa, ngoài dấu vết điêu tàn gây bởi bọn xâm lăng! Trở về Tràng An thăm dò làng cũ... Nơi đây nhờ gặp một gia đình nhà nông quen biết lúc trước, chàng biết tin cha ra giúp nhà Hậu Trần và bị tử nạn trong trận Bồ Cô hồi năm Mậu Tý, tính đến nay đã 17 năm. Hỏi thăm tin tức tổ mẫu, thân mẫu và gia huynh, nhưng chẳng một ai hay biết ra sao? Hỏi thăm nghĩa phụ Trần Quốc Anh, thì nghe nói người cùng gia quyến người cháu di tản xứ ngoài, mà cũng không ai rõ ở xứ nào?

Ngày nào chàng cũng rời nội thành nghe ngóng tin tức của gia huynh. Vì chàng nghĩ, anh chàng nếu còn sống chắc chắn đã hồi hương giúp Lê Lợi chống xâm lăng. Nhưng cho đến nay chàng vẫn chưa biết đích xác. Vì tên các cận tướng của Bình Định Vương đều được giữ kín, hoặc giả họ có bí danh. "Người hùng hải ngoại" chàng được nghe nói nhiều nhất và cũng không hiểu tại sao chàng có linh tính như người ấy có liên quan với mình. Mỗi lần nghĩ tới người ấy, chàng nghe tâm tư xao động, y như có một sợi dây thiêng liêng ràng buộc giữa chàng với người ấy. Chàng nuôi hy vọng ngày gần đây anh em gặp nhau để chàng trao trả người tình cho anh. Chàng biết nỗi khổ của Thúy Uyên, yêu mà không dám yêu, hận thù không thể hận thù, làm vợ mà bị chồng đối xử lạnh nhạt chắc nàng tủi thân lắm! Thương cho cảnh ngộ chị dâu, mà cũng xót xa cho cảnh ngộ mình. Bất thần chàng bỗng nhớ đến Huỳnh Như giờ này trong vòng tay giặc... Nỗi ghen hờn làm luồng máu trong người chàng như ứ đọng lại, con tim như ngưng đập. Chàng thét lên một tiếng thật to... Một búng máu từ trong cổ họng chàng văng ra tung toé trên gối...

Chàng nằm vật xuống giường nấc lên một tiếng, kêu gào:

- Huỳnh Như em ơi! Anh thề với đất trời rửa mối nhục này cho em.

**

Lần đầu tiên kể từ nửa năm, Thúy Uyên tìm gặp Huỳnh Như. Cả hai ôm nhau khóc một lúc, bỗng trở mặt nhìn nhau. Bởi người nọ nhận thấy người kia đôi mắt thâm quầng vì thiếu ngủ.

Thúy Uyên lên tiếng trước:

- Chị có tâm sự gì không?

Huỳnh Như thở dài, nói giọng xa xôi:

- Tâm sự của một con người vong quốc.

Từ khi Thúy Uyên về nước, Huỳnh Như đâm nghi ngờ bạn nên hay nói bóng nói gió, chớ không muốn bày tỏ nỗi lòng. Thúy Uyên không hiểu lý do bạn lạnh nhạt với mình, nên không dám tới lui thường xuyên. Bữa nay nàng khốn khổ quá mới tìm bạn vấn kế, song thấy bạn vẫn còn thái độ lạnh nhạt thờ ơ, nên tủi thân ôm mặt khóc vui. Huỳnh Như thấy Thúy Uyên khóc, cảm thấy hối hận, nhỏ nhẹ hỏi:

- Chị có điều buồn khổ lắm sao?

Thúy Uyên nói giọng tức tưởi:

- Chị có còn là bạn thiết của em nữa không? Từ khi em về đây tuy là quê cha đất tổ, nhưng em vẫn là kẻ lạc loài khốn khổ. Phụ thân nghe đâu đã chết ở xứ người trong lúc bị giam cầm. Mẫu thân em chết một năm sau ngày em ra đi. Thân huynh em thì vẫn chưa rõ đích xác còn sống hay đã chết! Trước sau gì em cũng một thân bơ vơ!

Huỳnh Như nghe bạn nói cảm động lắm và thấy mình có lỗi với bạn, nên nói giọng ân hận:

- Xin chị tha lỗi cho em. Từ lâu rồi em vì nghi ngờ chị... nên không dám tỏ thật nỗi lòng ...

Thúy Uyên ngược mắt đỏ hoe, hỏi:

- Chị nghi ngờ em không hết dạ vì nước chẳng? Chắc chị không bao giờ nghĩ rằng mọi cuộc họp bàn của bọn quan nhà Minh em đều rình nghe và thông báo cho Bình Định Vương?

Huỳnh Như giật mình đánh thót, vì không tưởng Thúy Uyên cùng làm một việc như mình! Té ra bấy lâu nay nàng nghi ngờ bạn không nghĩ đến việc cứu quốc là không phải. Nàng xấu hổ cúi mặt đáp nhỏ:

- Em thật có lòng dạ tiểu nhân, xin chị tha ...

Thúy Uyên ngắt lời bạn trong nước mắt chan hòa:

- Chị nghi ngờ em cũng phải! Em quả thật không xứng đáng làm người đối với quốc gia dân tộc. Lòng dạ em yếu hèn quá, đứng trước kẻ thù cứ mãi vương vấn tình yêu! Bao phen em muốn giết "hắn", vẫn không thành công! Em ... không biết tính sao? Xin chị hãy giúp em diệt trừ tên Đoàn Hoài Nam ... Để hắn sống ngày nào bất lợi cho công cuộc phục quốc của Bình Định Vương ngày ấy! ... Phải giết hắn!

Nàng nói câu sau cùng bật khóc to lên, con tim đau nhói!

Huỳnh Như cũng khóc, nói:

- Bấy lâu nay em thấy hắn quá lợi hại, mỗi lần đưa ra chiến lược đều đem thắng lợi cho quân Minh, nên trong lòng rầu rĩ, ăn ngủ không yên. Nghĩ mãi không biết cách nào để diệt trừ hắn, mà không cho chị biết, vì em nghĩ chị ... yêu hắn. Té ra chị cũng một lòng như em là muốn trừ khử hắn ...

Thúy Uyên cười nhẹ, mà nước mắt rơi rơi:

- Em vẫn yêu hắn đó chứ? Ở hắn em yêu hai người. Yêu người tình thuở xưa đã cùng em thề nguyện ước hẹn, yêu người chồng tốt mười năm ân tình... Nhưng dù yêu hắn bao nhiêu em cũng quyết "hạ thủ" hắn. Rồi em sẽ chết theo cho trọn với tình. Xin chị hãy giúp em giết hắn.

Bấy giờ Huỳnh Như mới cảm phục bạn và thấy mình còn kém bạn xa! Nàng không yêu Trần Hiệp, lúc nào cũng nhìn lão cũng bằng đôi mắt thù hận. Lòng nàng lúc nào cũng sôi sục căm hờn trước lão, nên nàng muốn "hạ thủ" lão không cần phải có can đảm. Chứ như cảnh ngộ của Thúy Uyên thật đáng thương. Cầm dao giết người yêu khó trăm vạn lần hơn cầm dao giết mình. Ai ở trong hoàn cảnh ấy mới thấu được nỗi khổ của nàng. Bây giờ Huỳnh Như mới cảm phục và thương bạn. Nàng cầm tay bạn vừa khóc vừa nói:

- Em có mua một gói độc dược để dành cho Trần Hiệp và cho em. Đó là thứ cực độc, uống vào chết tức khắc không phương gì cứu. Nghe nói như râu cọp thui tán nhuyễn, không mùi vị. Chị cứ bỏ vào rượu cho hắn uống.

Thúy Uyên lắc đầu:

- Em làm không được! Em biết em làm không được! Em yếu hèn lắm! Em không thể "hạ thủ" hắn. Xin chị giúp em cho hắn uống ...

Huỳnh Như làm thinh. Thúy Uyên ôm bạn nài nỉ:

- Nếu chị yêu nước, hãy thay em giết hắn.

Huỳnh Như bỗng gật đầu nói:

- Thôi được! Mai này em làm bình rượu độc cho hai tên ấy chết một lượt cho yên.

Thúy Uyên trở mắt ngạc nhiên:

- Ủa, chị cũng muốn "hạ thủ" lão Trần Hiệp ngay bây giờ sao?

Huỳnh Như thở ra:

- Em đâu có muốn để lão sống thêm ngày nào? Ngặt hễ lão với tên họ Đoàn cùng chết thì hai ta cũng phải chết. Bởi bọn quan nhà Minh đâu để cho hai chị em mình yên, vì đã đầu độc hai đại quan của chúng ta? Chúng ta chết không nói làm gì! Chỉ lo từ đây việc thông báo tin tức cho Bình Định Vương dở dang giữa chừng.

Thúy Uyên nói:

- Chị hãy khoan "hạ" tên Trần Hiệp để nơi đây còn cuộc họp bàn, mình mới thu lượm tin tức được. Vả lại Trần Hiệp không là tay mưu trí. Lão có sống thêm một thời gian, nhắm cũng chẳng hại gì. Chỉ có "hắn" quá nguy hiểm, cần phải trừ khử trước. Chị giúp dùm em nhé?

Huỳnh Như lại lặng thinh. Thúy Uyên ôm bạn vừa khóc vừa nói:

- Giúp em nghe chị! Em hèn yếu quá. Em biết chị có nhiều can đảm hơn em.

Huỳnh Như thở dài:

- Được rồi! Em sẽ cố gắng giúp chị ... Chờ vài ngày nữa Trần Hiệp đi vắng, em giả vờ đau, sai nô tỳ qua nhờ hắn chữa bệnh dùm. Sau đó em sẽ tạ ơn hắn ly rượu độc ...

Thúy Uyên chợt nói:

- Xin chị dành sẵn cho em một ly. Em vì đại cuộc mà hạ thủ hắn, nhưng đối với hắn em mang nặng ân tình, nên cũng phải chết để tạ lỗi với hắn.

Huỳnh Như cau mày nín thinh, không trả lời. Thúy Uyên lại rơi nước mắt:

- Chị giúp em hãy giúp cho trót! Đời em không còn mục đích để sống nữa. Em ...

Huỳnh Như chặn lời:

- Việc cứu quốc chưa xong, sao chị vội vàng trốn trách nhiệm?

Thúy Uyên khóc sụt sùi:

- Em yếu đuối quá! Em biết khi hắn chết rồi, em sẽ ân hận khôn khổ mà chết dần mòn. Đó là chưa kể bọn nhà Minh sẽ nghĩ sao khi thấy hắn chết bất tử? Cho nên sau khi hắn chết rồi, em sẽ thừa

nhận trước mặt mọi người em vì giận chồng bạc tình nên giết chồng. Sau đó em chết theo là yên! Như vậy bọn ở đây không nghi ngờ gì cả, vì chúng vẫn đinh ninh em là con Dương Sĩ Kỳ.

Huỳnh Như biết không thể cản được ý chết của bạn. Và chẳng, ngay chính nàng, sau khi Trần Hiệp chết thì nàng không sống nữa làm gì. Nàng không như Thúy Uyên vì Trần Hiệp mà chết theo. Nhưng khoảng đời nhục nhã này nàng không muốn kéo dài thêm nữa. Nàng nhìn bạn, u ám nói:

- Vâng, sau khi cho hấn uống chén rượu độc, em sẽ giao cho chị binh rượu thừa.

Nàng nói xong bật khóc! Không hiểu khóc vì thương bạn, hay vì sắp sửa phải giết tên họ Đoàn?

* *

Hôm ấy Trường Giang vừa ăn cơm xong chưa kịp đứng lên, chợt con hầu của Huỳnh Như gõ cửa đi vào thưa:

- Bẩm Đại quan! Phu nhân con bỗng dưng đau bệnh bất thành linh. Chủ nhân con lại vắng nhà, nên con không biết cầu cứu ai... Xin đại quan nể tình...

Thúy Uyên còn đang ăn. Thấy con hầu của Huỳnh Như đi vào, mặt nàng tái mét tay bủn rủn làm rơi chén đĩa xuống nền nhà, bể văng tung toé. Vì nàng đã biết trước Huỳnh Như sẽ sai con hầu sang mời "Đoàn lang", nên không còn bình tĩnh khi trông thấy nó.

Khoảng cách chỗ họ ở chỉ là một khoảng hành lang phân chia bên tả, bên hữu. Một khoảng đường ngắn ngủi... Nhưng Thúy Uyên biết chàng đang đi đến cõi mịt mờ xa xăm, cách ngăn với dương thế! Chốc nữa đây chàng sẽ chết. Giờ phút cuối cùng này nàng chưa nói được một lời thương yêu! Tình không biên giới. Nhưng chính loài người đã tạo ra thành trì biên giới, để chàng và nàng cách nhau bởi một vĩ tuyến "cừu thù"!

Trường Giang thấy Thúy Uyên thất sắc kinh hoàng, thì nghĩ nàng quá lo lắng cho bệnh trạng của Huỳnh Như, nên chàng không chờ con hầu nói dứt câu, tất tả chạy đi...

* *

Huỳnh Như ngồi chờ chàng nơi phòng khách, tựa lưng nơi thành ghế trường kỷ, hai chân duỗi dài trên ghế, nét mặt âu sầu mệt mỏi. Nhiều đêm rồi nàng thao thức không ngủ, mong cho đại cuộc chóng thành để giải thoát đời mình. Buổi nay thay bạn trừ kẻ thù, lòng nàng vừa xốn xang vừa hồi hộp. Khi Trường Giang bước vào, nàng không dám ngẩng mặt nhìn lên.

Trường Giang thấy người yêu trong sắc thái ủ ê, lòng bồi hồi thương xót, muốn bước tới ghì nàng vào lòng, nói muôn vạn lời tha thiết yêu đương, nhưng cổ họng như nghẹn lại, toàn thân tê dại không nhúc nhích được. Người yêu trước mắt đó... chỉ cách nhau một với tay, mà tưởng chừng như xa xôi vạn dặm. Mặt chạm mặt bao lần, vẫn chẳng dám nhìn nhau! Nếu không có tai biến của quốc gia, nàng nay đã là hiền thê của chàng. Nếu không bị quân thù gây họa, giây phút đối diện này hạnh phúc biết bao nhiêu! Chàng đứng bất động nhìn nàng với nỗi thương đau sâu hận ...

Huỳnh Như vô tình ngẩng mặt lên... bắt gặp đôi mắt "hấn" chứa chất một thiên tình sầu. Nàng bàng hoàng cúi mặt xuống. Trời ơi, con người đó... Con người nàng sắp sửa trừ khử, sao lại mang hình hài của người nàng yêu? Ánh mắt ấy như nói với nàng muôn lời thân ái, chớ nào phải ánh mắt của phường vô loại cướp nước? Rõ ràng người đứng trước mặt nàng là người nàng yêu, chớ nào phải quân thù nghịch mà nàng ra tay hạ thủ? Giữa lúc thần trí mê loạn, không xét đoán được kẻ đứng đó là giặc hay người tình, Huỳnh Như chợt nhớ đến lời đã hứa với Thúy Uyên... Nàng vụt nhớ tới trận chiến vừa qua, do kế hoạch của người này đưa ra, quân của Bình Định Vương thua chạy, thì cơn tức giận sôi lên. Song nàng cố dằn lòng, nhỏ nhẹ nói:

- Trong người thiếp mệt mỏi khó chịu lắm! Xin Đoàn Đại Học Sĩ biên dùm toa thuốc. Thiếp xin hết lòng cảm tạ.

Trong lúc bấn loạn, nàng quên nhè nói một câu bằng tiếng An Nam. Trường Giang vẫn còn trong trạng thái ngẩn ngơ bất động, nên cũng chẳng nghe nàng nói gì? Huỳnh Như thấy "hấn" có vẻ không hiểu lời mình nói, mới chợt nhớ "hấn" là tên quan Tàu, làm gì hiểu được tiếng An Nam? Nàng giết hấn không việc gì ân hận nữa! Lòng đã an định, nàng bình tĩnh lập lại câu nói khi nãy bằng tiếng Trung Hoa. Bấy giờ Trường Giang mới nghe nàng nói gì.

Chàng chưa kịp đi đến bàn viết biên toa thuốc, Huỳnh Như đã bảo con hầu:

- Người mang bình rượu tới đây, để ta rót mời quan Khâm sai một chén tỏ lòng kính trọng một lương y.

Bình rượu độc nàng pha để sẵn trên chiếc bàn con... Chén rượu ngọc nàng cũng đã soạn sẵn để tiễn đưa "kẻ thù" qua bên kia thế giới... Con hầu trao rượu và chén cho chủ. Huỳnh Như đứng dậy rót rượu dâng lên... Trường Giang cảm động nhận chén rượu trên tay nàng đưa lên môi... bất giác ứa lệ xót xa cho cuộc tình duyên lỡ dở. Nước mắt của chàng rơi vào chén, hòa với rượu... làm thành thứ rượu "oan tình"! Mà có lẽ trước phút lia đời chàng cũng không hiểu vì sao người yêu giết mình? Chỉ còn một cái nhắc tay, rượu sẽ tuôn vào môi miệng chàng, đưa chàng ra đi vĩnh viễn... Huỳnh Như bỗng ngã chúi vào người chàng, bất tỉnh! Chén rượu chưa kịp uống bị hất văng ra đổ ướt xiêm y nàng.

Trường Giang hốt hoảng bỗng nàng qua tư phòng nàng, đặt lên giường. Con hầu cũng quýnh quýng chạy theo phía sau. Trường Giang bảo nó:

- Một chốc phu nhân người tỉnh, cho nàng uống một chén sâm trà. Ta trở về bên ấy biên toa và sai bọn tôi tớ hốt thuốc. Khoảng một giờ sau người trở qua kiểm ta lấy thuốc cho chủ nhân người uống.

Chàng căn dặn xong thất thểu bước đi. Lúc ngang qua phòng ăn chàng thấy Thúy Uyên còn ngồi gục đầu nơi bàn ăn. Nghe tiếng chân người, nàng ngược đôi mắt đăm lẹ nhìn lên... Bất ngờ trông thấy chàng trở lại, nàng vừa mừng rỡ, vừa kinh hãi. Trường Giang không lưu ý thái độ kỳ quái của Thúy Uyên, lão đảo đi thẳng về thư phòng. Bên ngoài trời có nắng không gay gắt lắm, song Thúy Uyên có cảm tưởng như nghẹt thở đứt hơi, vì có tiếng nói từ tâm linh nàng vang lên: "*Hắn chưa chết! Người chưa làm tròn bổn phận đối với quốc gia!*"

* *

Hôm ấy là buổi chiều, nhằm ngày rằm tháng hai năm Bính Ngọ (1426), Bình Định Vương nhận được lá thư phía dưới có vẽ hình con chim Uyên như vậy:

Bình Định Vương nhĩ giám,

Khải xin Điện hạ cho người lên vào nội thành Đông Quan trừ tên Khâm sai Đoàn Hoài Nam, là tên mưu trí lợi hại của Minh triều, thì việc phục quốc mới không bị trở ngại. Đêm 20 này, nơi cửa sổ bên tả tầng lầu trên của Tòa Chính điện sẽ có buộc một chiếc khăn trắng để làm hiệu gian phòng ngủ của họ Đoàn. Kính Khải.

Bình Định Vương đọc xong lá thư liền trao cho Trần Nguyên Hãn và Nguyễn Trường Sơn xem, rồi nói:

- Chữ viết này và dấu hiệu này... nếu Trẫm không làm thì chính là em gái của quan Tham mưu Nguyễn Trãi. Vậy ý các khanh thế nào?

Hôm ấy Nguyễn Trãi đi công cán nơi khác, vắng mặt. Trường Sơn mỗi lần nhận được thư của người yêu, xúc động lắm, nên chưa có ý kiến gì. Trần Nguyên Hãn nói:

- Theo ý của hạ thần việc đột nhập vào nội thành Đông Quan không phải là dễ. Huống chi nơi tòa chính điện là chỗ ở của Đại quan nhà Minh, sự canh phòng cẩn mật lắm.

Trường Sơn nhớ khi xưa mình với Trường Giang đột nhập vào hoàng cung Thanh Hóa không mấy gì khó, nên trịnh trọng tâu:

- Khải điện hạ! Việc này tuy khó, song hạ thần cũng muốn đánh liều đột nhập vào chỗ ấy để trừ bớt một tên lợi hại của Minh triều, cũng nhân thể tìm kiếm em trai của hạ thần và vị hôn thê ẩn núp trong đó. Nếu gặp được họ thì sau này việc thông tin hai bên cũng dễ dàng, càng tiện lợi cho ta.

Bình Định Vương e ngại:

- Khanh là cánh tay mặt của Trẫm, nhờ có mệnh hệ nào Trẫm mất đi một kiện tướng, thiệt thòi cho đất nước. Để Trẫm sai Lý Triệu hay Đinh Lễ lên vào chỗ ấy, nhắm diệt trừ được tên Khâm sai nhà Minh thì trừ, bằng không cũng thăm dò tình hình để sau này ta tấn công thành Đông Quan, hoặc giả khanh muốn đột nhập cũng dễ.

Trường Sơn cương quyết tâu:

- Khải xin Điện hạ cho thần đích thân ra đi. Vì hiện nay địch không ngờ mình dám vào tận ổ, nên sự canh phòng không đến nỗi gắt gao, sẽ dễ dàng cho thần hành động. Chứ một khi đã vào trong rồi mà không làm được việc, để đổ bể sau này quân Minh canh gác cẩn mật hơn, lúc ấy thần khó thể đột nhập vào trong, mà cũng không còn dịp nào tìm gặp được em và vị hôn thê.

Trần Nguyên Hãn biết Trường Sơn nóng lòng tìm gặp gia đình và người yêu, nên khuyên can rằng:

- Theo thiên ý của tôi, quan Thượng Tướng lên vào nội thành Đông Quan chỉ nên hạ thủ tên Khâm Sai nhà Minh mà thôi. Chớ nên tìm thân nhân! Nhớ có bề nào liên lụy đến họ, mà mình cũng thiệt hại vì không còn người làm nội tuyến.

Bình Định Vương nghe Trần Nguyên Hãn nói phải, liền nói với Trường Sơn:

- Quan Tư Đồ nói đúng ý Trẫm. Vậy nếu Khanh đột nhập vào đó phải thật cẩn thận và chớ nên tìm người nhà.
- Hạ thần xin tuân lệnh.
- Khanh nên liệu đi ngay Đông đô sớm để dò tình hình sự canh phòng của quân Minh trong và ngoài thành. Tốt hơn ăn mặc giả dạng thường dân.
- Vâng! Hạ thần sẽ giả làm một nông dân gánh gạo đem bán.

Bình Định Vương và Trần Nguyên Hãn nghe nói cùng bật cười lớn. Bình Định Vương vừa cười vừa bảo:

- Không được đâu! Bộ mặt của Khanh giả làm nhà nông càng làm cho người ta chú ý. Khanh giả làm nho sĩ đúng hơn.

Trường Sơn tâu:

- Hạ thần chỉ sợ cử chỉ mình ngốc nghếch quá, làm nho sĩ sẽ bị bại lộ ...

Bình Định Vương cười ha hả, ngắt lời:

- Tuy Khanh là võ tướng, mà lại có hình hài thanh tú của văn nhân. Đừng ngại chi! Cứ nghe theo lời Trẫm, giả làm nho sĩ tiện hơn.
- Hạ thần xin tuân theo chỉ thị của Ngài.

Chương Mười Chín

CÓT NHỤC TƯƠNG PHÙNG

Y lời Bình Định Vương, Trường Sơn đến Thăng Long sẵn trước một ngày Thúy Uyên hò hẹn trong thư. Chiều đó chàng mặc chiếc áo nhiễu đen, đầu chít khăn đen như nhà nho, thả bộ vòng vòng ngoài thành nội để quan sát lực lượng phòng thủ của địch. Nơi đây không như hoàng cung ở Thanh Hóa, bốn bề tường cao ngất. Quân Minh đặt nơi đây làm Toà Bố Chính, An Sát, Chưởng Đô để cai trị đất Giao Chỉ (An Nam), nên thành trì sửa sang kiến cổ, chớ không như thời vua Lý vua Trần dùng làm hoàng cung. Thêm nữa lực lượng quân sự nhà Minh ở mặt Bắc đóng tại thành Đông Quan, nên sự canh phòng vô cùng nghiêm mật. Khoảng nửa dặm có một chòi canh, (một dặm thời ấy vào khoảng 576 m) bệ tường cao và dày, làm cả lối đi. Thỉnh thoảng có vài tên binh mang gương sáng quắc, tay dắt đàn chó to lớn, loại chó săn miền Bắc Trung Hoa cao lớn lông dài và hung tợn, đi thám thính chung quanh nội thành từ trên cao...

Nhìn lối phòng vệ gắt gao của địch, Trường Sơn đâm lo. Dù rằng với võ công tuyệt đỉnh chàng có thể phóng qua tường, song bầy chó săn mới đáng sợ. Phải biết lúc nào không có bầy chó đi tuần hành, họa may mai có thể an thân vào bên trong. Chàng vừa đi vừa suy tính... một lúc đến cửa thành hồi nào không hay! Khi xưa nơi đây là cửa ngọc môn, là vùng cấm địa. Từ khi nhà Hồ dời đô về Thanh Hóa, rồi quân nhà Minh chiếm đóng, vùng này tuy không là vùng cấm địa, nhưng dân chúng chẳng ai dám léo hánh tới gần. Nhìn xa xa thấy bọn lính đứng lối nhỏ, Trường Sơn nhủ thầm: *"Ban phòng vệ trấn giữ nơi cửa chắc phải đông lắm!"* Chàng đánh bạo đi lò dò tới gần xem lực lượng vệ binh cỡ nào? Để che mắt địch, chàng giả vờ vừa đi vừa ngâm nga đọc sách như kiêu nho sĩ gàn không sợ trời đất là gì, để tiện bề tới gần cửa thành xem cho rõ bên trong. Bất ngờ lúc chàng vừa tới cổng, bọn lính Minh đang cười nói đùa giỡn, bỗng hoảng hốt làm hàng ngũ dàn chào vô cùng long trọng. Hai tên vội vàng chạy tới mở banh hai cánh cửa rào, y như để chàng đi vô.

Trường Sơn lấy làm ngạc nhiên không hiểu vì sao bọn này mời chàng vô? Lòng kinh động chân chàng hơi khựng lại, song vốn là con nhà võ gan lì, chàng cố giữ tự nhiên tiếp tục bước tới, mà trong bụng hết sức hoang mang. Chốc chốc chàng gặp từng toán quân đi qua, thấy chàng chúng đều chào một cách trịnh trọng. Trường Sơn vừa đi vừa nghĩ... vẫn không hiểu nổi thái độ quái lạ của bọn lính Minh? Trước mắt chàng bây giờ là cung vàng điện ngọc, dãy dọc dãy ngang... Trời đã chạng vạng tối. Nhân khoảng đường vắng không thấy người, chàng liền phi thân tới núp phía sau một tòa lầu các, bụng nghĩ thầm: *«Ta bỗng dưng lọt được vào trong này thật là may mắn bất ngờ. Chứ như phóng qua tường như khi xưa đột nhập hoàng cung Thanh Hóa chắc dễ bị bại lộ vì bầy chó săn.»*

Đêm nay chưa đúng ngày hẹn của Thúy Uyên, chàng không biết nơi đâu chỗ ngủ của tên Khâm sai họ Đoàn. Thừa dịp tối nay rồi rảnh, chàng cũng nên lên vào các tòa nhà này xem cho rõ tình hình địch, nhân thể tìm người yêu ẩn nấp nơi đâu? Chàng nghĩ Thúy Uyên lẫn lộn trong đám nô tỳ, nên cố ý tìm chỗ nhà bếp. Chàng tìm quanh quất một lúc mới lọt vào chỗ nấu ăn, liền đứng ẩn mình phía sau một cái tủ, một chỗ có thể quan sát rõ nhà bếp và lối đi từ nhà trên. Chàng thấy một tên Tàu bụng phệ, ở trần trụng trực, đứng trước hỏa lò nấu nướng. Chung quanh hắn ta có 4, 5 tên binh phụ làm việc lật vật, cười nói xí xô xí xào. Chốc chốc có vài ba tên binh từ nhà trên chạy xuống mang thức ăn. Giờ này là giờ cơm, nên bọn chúng lảng xãng lo cơm nước.

Trường Sơn đứng một lúc đoán chừng tòa nhà này chỉ là chỗ đóng binh, chắc không có tỳ nữ, nên rời chỗ núp chạy ra ngoài, lên đến tòa nhà bên cạnh. Chàng lục lạo một lúc các tòa lầu các, thấy toàn chỗ ở của binh sĩ, trong lòng hết sức kinh động. Có lọt vào đây mới rõ lực lượng hùng hậu của địch. Xem thế muốn tấn công thành này cần phải chia lực lượng của chúng đi nơi khác, may ra mới chiếm được. Chàng vừa nghĩ vừa phi thân từ chỗ nọ đến chỗ kia. Một lúc sau trước mắt chàng hiện ra một cung điện nguy nga tráng lệ, đèn đuốc sáng rực như ban ngày. Có 3, 4 tên binh đứng gác trên mấy bậc thềm rồng. Trường Sơn chắt lưỡi nghĩ thầm: *«Nơi đây là tòa chính điện, chỗ này là chỗ khi xưa vua lâm triều, chắc chắn ngày nay do các Đại quan nhà Minh chiếm ở nên mới có lính gác cẩn thận.»*

Tim chàng vụt đập rộn ràng khi nghĩ chỗ này chàng có thể tìm gặp Thúy Uyên trong đám nô tỳ. Chàng rón rén đi vòng phía sau vì đoán là nhà bếp. Chàng đứng núp bên cửa sổ nhìn vào... thấy vô số đàn bà con gái đang lau rửa dọn dẹp. Giờ này cơm nước đã xong, các nàng vừa làm vừa ngáp vặt ngáp dài. Chàng nhìn từng mặt các cô... không thấy nàng nào giống nàng tiên của mình, trong lòng có hơi thất vọng. Bỗng lúc ấy có một toán 3, 4 cô đi vào, ăn mặc đẹp đẽ, đều màu hồng, mặt mũi xinh tươi. Các cô cười nói tíu tít bằng tiếng An Nam. Chàng nghĩ bọn này là tỳ nữ hầu cận của đám phu nhân Tàu, nên mở mắt lau lách nhìn, song chẳng thấy cô nào là Thúy Uyên, nên chán nản toàn bỏ đi. Chợt có một toán khác 4, 5 cô, dung nhan cũng xinh lịch, mặc đồng phục màu xanh bước vào... Trường Sơn lại một phen hồi hộp nhìn đám con gái... Đang lúc chàng nheo mắt nhìn mặt họ, bỗng nghe tiếng một cô trong bọn áo hồng vang lên:

- Từ nửa tháng nay bà chủ tôi mắc chứng bệnh vô cùng kỳ quái, cả ngày đóng cửa nằm trong phòng, không chịu cho ai tới gần, mà cũng không chịu uống thuốc. Trần đại quan vô cùng rầu rĩ.

Một cô trong bọn thanh y nói:

- Còn bà chủ tụi này mấy tháng nay hay khóc. Tội nghiệp Đoàn đại quan ... Tôi thấy nét mặt người lúc nào cũng âu sầu lo nghĩ ...

Một cô hồng y bỗng hỏi:

- In hình như Đoàn đại quan và Đoàn phu nhân ở riêng?

Cô thanh y chợt nhỏ giọng đáp:

- Đúng vậy! Tôi có cảm tưởng như Đoàn đại quan và Đoàn phu nhân không phải là vợ chồng. Họ không bao giờ ngủ chung, mà ông lại cứ gọi vợ là tiểu thư mới là kỳ!

Một cô thanh y lên tiếng trách bạn:

- Chị Oanh Oanh chớ bàn chuyện riêng tư của chủ, nhớ thấu đến tai hai người họ thì chị không toàn mạng đó nhé?

Cô thanh y có tên Oanh Oanh chống chế:

- Tụi này nói tiếng An Nam họ làm sao hiểu được?

Một cô hồng y vụt nói:

- Chị Oanh Oanh lầm rồi nhé? Bà chủ của tôi nói tiếng An Nam y như người mình vậy!

Cô thanh y Oanh Oanh cười hì hì:

- Trần phu nhân là người An Nam, bà nói tiếng An Nam không rành sao được?

Cô hồng y nghe nói, mở đôi mắt tròn xoe:

- Ua, ai nói cho chị biết bà chủ của tụi này là người An Nam?

Cô thanh y Oanh Oanh áp ứng đáp:

- Tại vì ...lúc mới tới Trần phu nhân hay xuống bếp nói chuyện với người nọ người kia bằng tiếng An Nam, nên ... em chắc là người An Nam. Vả lại em thấy Trần phu nhân đẹp quá! Trông bà giống như người An Nam vậy.

Một cô thanh y khác nghe Oanh Oanh nói, liền chu miệng xen vào:

- Bộ hễ đẹp là người An Nam? Vậy Đoàn phu nhân cũng đẹp vậy, mà có phải là người An Nam đâu?

Cô Oanh Oanh bướng bỉnh:

- Sao chị quyết chắc Đoàn Phu nhân không là gái An Nam?
- Vậy chị có bao giờ nghe người nói tiếng An Nam chưa?
- Em chưa nghe, nhưng ... em có cảm tưởng như bà là người An Nam.

Các cô hồng y và thanh y bỗng bùm miệng cười hắc hắc. Một cô vừa cười vừa nói:

- Chị Oanh Oanh có nhiều tưởng tượng quá! Có khi chị cho rằng hai vị Đại quan cũng là người An Nam. Như vậy nước mình cai trị bởi người An Nam, có phước quá!

Bị nói móc, cô Oanh Oanh xụ mặt, nhưng cô ta vẫn không chịu nhịn, nói:

- Ông chủ của chị bụng phệ râu rìa, chắc là người Tàu thật. Chớ còn ông chủ của tụi này ... em không thấy giống người Tàu tí nào! Nhất là khi ông giả làm người An Nam đi ra ngoài, ông đẹp .. như... như...

Cả bọn nghe Oanh Oanh nói đều cười ồ. Một cô thanh y nãy giờ im lìm, vụt nghiêm giọng giải thích:

- Trần đại quan và Đoàn đại quan đều là người Trung Hoa sang đây cai trị nước mình. Các chị không cần phải bàn bạc nữa. Người Trung hoa với người mình không khác bao nhiêu, nên chị Oanh Oanh mới lầm tưởng như vậy!

Cô thanh y Oanh Oanh chợt nói:

- Em bị bắt vào đây từ đời Thượng Thư Hoàng Phúc. Tên ấy và phu nhân hắn từ hình hài đến cử chỉ quả thật người Tàu! Nhất là thái độ hống hách hung hăng của họ đối với bọn tôi tớ An Nam.

Còn Đoàn đại quan nghe nói chức vụ lớn nhất ở triều đình Trung quốc, như Thừa Tướng vậy, mà tánh tình hoà nhã dễ chịu, vị phu nhân cũng dịu hiền. Cả hai đối xử rất tốt với mọi người, không giống người Tàu, nên em mới nghĩ thế.

Các cô thanh y đồng nói:

- Em đồng ý với chị Oanh Oanh điểm này. Đoàn Khâm sai và Đoàn phu nhân thật là người tốt.

Cô hồng y vụt xía vô:

- Tuy em không phục thị cho Đoàn đại quan của các chị, nhưng em thấy ông ta đẹp dễ mê quá. Đàn ông con trai An Nam mình chưa thấy ai đẹp như vậy!

Hai đám con gái nghe nàng nói đều khúch khích cười, rồi chia nhau đi ngủ.

Trường Sơn nãy giờ lắng nghe câu chuyện của họ, chàng biết ngay đám áo hồng phục thị cho tên quan Tàu họ Trần, mà chàng đoán là tên Binh Bộ Thượng Thư Trần Hiệp sang cai trị An Nam từ hai năm nay thay cho Hoàng Phúc. Còn đám thanh y thì phục thị cho tên Khâm sai họ Đoàn. Chắc chắn hẳn là tên Đoàn Hoài Nam mà Thúy Uyên đã nói trong thư. Theo lời bọn này thì tên Khâm sai họ Đoàn hay giả làm người An Nam đi ra ngoài dò dẫm tình hình dân sự nước mình. Chàng nhủ thầm: «*Hắn quả thật là con người nguy hiểm! Hèn chi Thúy Uyên muốn thanh toán hắn là phải!*» Có điều chàng lấy làm lạ, không hiểu tại sao bọn con gái An Nam lại ca tụng hắn? Chẳng lẽ vì hắn quá đẹp trai, bọn này si mê nên ca tụng hắn? Chắc không phải! Vì theo lời bọn họ nói, hình như hắn là người ôn hòa dễ chịu, không hống hách với kẻ dưới, nên mới được lòng đám nô tỳ.

Một cô áo xanh còn đứng đó đun nước nấu trà. Cô ta bảo đồng bạn:

- Các chị đi ngủ trước đi, em còn phải mang trà cho Đoàn đại quan mới xong phận sự.

Bấy giờ bọn con gái áo hồng, áo xanh, đều kéo nhau đi hết. Bọn trong nhà bếp dường như cũng không còn ai. Trường Sơn tính thầm:

- Ta đi theo nàng này đến chỗ tên họ Đoàn hạ sát hắn ngay đêm nay. Ta cần gì phải chờ đến tối mai? Nhỡ ngày mai ta bị bại lộ, có thể bị bắt, có thể bị giết, thì không thể thanh toán hắn ta theo sự yêu cầu của Thúy Uyên.

Chàng tự hỏi: «*Vì sao Thúy Uyên không có trong đám áo xanh, áo hồng? Phải chăng nhà trên còn có một số tỳ nữ khác? Hay là... nàng là vợ của Trần Hiệp, mà bọn áo hồng khi nãy nói bà chủ chúng là người An Nam, lại đẹp nữa?*» Nghĩ đến đó tim chàng đau nhói lên. Bây giờ cô thanh y đã châm xong bình trà, cô đặt lên cái khay bạc sáng ngời khệ nệ bụng đi.

Trường Sơn không chần chờ, phóng qua cửa sổ, nương mình theo cô gái... Nhờ chàng có võ nên bước chân thật nhẹ nhàng, đi sát một bên mà cô gái không hay biết gì! Đi một lúc qua dãy hành lang thì tới bậc thang leo lên lầu, rồi quẹo về phía tả. Trường Sơn nhớ trong thư Thúy Uyên cũng dặn đúng như vậy. Khi cô gái bước tới cửa phòng gỗ cửa. Bên trong có tiếng nói đầm ấm vang lên. Trường Sơn không hiểu hắn ta nói gì, vì hắn nói tiếng Trung Hoa. Có điều giọng nói này làm cho chàng băng khuâng mà không hiểu vì sao?

Cô gái mở hé cửa lách mình đi vào. Bên ngoài đèn mờ ảo, nhưng đèn bên trong sáng rực hắt ra. Trường Sơn thấy rõ đây là phòng làm việc. Chàng nghĩ: «*Giờ này đã khuya rồi mà hắn còn làm việc, thì quả là một tên quan cần mẫn và lợi hại. Cũng có thể hắn có võ nghệ tuyệt luân, nên mới dám xông xáo ra ngoài thành trà trộn với dân An Nam để dò dẫm. Tốt hơn chàng nên cẩn thận, chờ hắn ngủ say mới ra tay.*» Vì nghĩ thế nên chàng tìm chỗ ẩn núp.

Trước dãy hành lang có đặt rải rác mấy chậu kiểng to lớn, lá cành sum sê. Chàng ẩn mình một chỗ, vừa đúng lúc cô gái bước ra khép cửa, rồi đi thẳng không nghi ngờ gì cả. Sự thật khắp tòa nhà đèn lồng treo rải rác, nếu cô gái lưu ý chắc chắn trông thấy chàng ngồi lù lù đó. Trường Sơn ngồi một lúc bực bội đứng lên quan sát đó đây... Từ chỗ chàng đứng nhìn thấy toàn diện khu hoa viên phía dưới. Đêm nay trăng lười liềm ánh sáng thật mờ ảo. Từ lầu cao chàng không trông rõ cỏ cây hoa lá của vườn Ngự Uyển, nhưng hương hoa ngào ngạt bay theo gió phảng phất đó đây, khiến chàng ngất ngây tưởng nhớ hồi 18 năm về trước ở hoàng cung Thanh Hóa...

Vườn Thượng Uyển ngày xưa có lẽ không rộng lớn và xinh đẹp như nơi đây, nhưng cũng một mùi hương quý, khiến chàng có cảm tưởng như đang sống trong thời dĩ vãng cùng em len lỏi vào cung Hồ... Thuở ấy anh em chàng vừa đúng 21 tuổi, tuổi hoa niên chưa nếm mùi cay đắng, mà nay đã hơn nửa đời người, phong trần dày dạn, khổ đau đã nhiều. Chẳng biết ngày gặp nhau có còn nhận ra không?

Chàng đứng ngẩn ngơ nhìn cảnh vật dưới trời đêm, sương sa lớp lớp ướt cả khăn áo... Lúc ấy có một người từ trong phòng mở cửa đi ra nhìn trời... Bất thần người ấy đứng khựng lại, khi trông thấy một người đứng như pho tượng trước hành lang phòng mình. Trường Sơn nghe tiếng động kinh hãi quay mặt lại... Người kia cũng vừa trông thấy mặt chàng, cả hai trở mắt nhìn nhau, ngây người chết sững! Thời gian trôi qua không biết bao lâu, hai pho tượng như cùng đúc một khuôn mới nhúc nhích được. Cả hai nhào tới ôm chầm lấy nhau, đồng lúc với câu nói nghẹn ngào phát ra cùng một âm thanh:

- Có lẽ nào? Tôi có nằm mơ không?
- Anh đây! Hiền đệ ơi, anh đây!

Vòng tay huynh đệ xiết chặt nhau, nỗi xúc động của cuộc hội ngộ bất ngờ khiến họ nghẹn lời không nói được, bốn mắt cùng rơi lệ!

Một lúc sau Trường Giang kéo anh vào phòng, khép cửa lại. Cả hai ngồi chung trên chiếc ghế trường kỷ, Trường Giang cười nói qua màn lệ:

- Ngọn gió nào đưa anh tới đây? Mười mấy năm nay lúc nào em cũng tin tưởng anh còn sống và có ngày chúng mình gặp nhau. Nhưng quá thật em không ngờ đêm nay!

Trường Sơn vỗ vai em, nghẹn ngào nói:

- Trời ơi, tài trí phi thường của hiền đệ anh khâm phục từ lâu. Nhưng nói thật, anh không tưởng tượng nổi em lại là một đại quan Tàu, đứng đầu hàng ngũ địch! Hiền đệ ơi, cha mẹ ta dù đã chết, nhưng anh chắc chắn dưới suối vàng cũng ngậm cười hãnh diện vì em.

Trường Giang nghe anh nói, thất sắc kêu lên:

- Mẫu thân đã chết! Vì sao?

Trường Sơn nghẹn một lúc mới đáp:

- Mẫu thân và tổ mẫu chết ngay đêm rời bãi Sầm Sơn cùng với đoàn người di tản. Anh là kẻ duy nhất sống sót trong thảm cảnh hồi 18 năm về trước.

Chàng không nói thêm nữa, hai tay ôm mặt. Trường Giang gục đầu nơi thành ghế thốn thức từng cơn...

Một lúc chàng ngẩng mặt lên nhìn anh, xót xa hỏi:

- Cuộc đời mười mấy năm nay ra sao? Anh hãy kể cho em rõ.

Trường Sơn lau nước mắt, gượng cười:

- Nổi loạn trường kẻ sao cho xiết? Bao phen anh muốn liều mình tự tử để không phải sống bơ vơ khốn khổ nơi xứ người. Nhưng vì lời dặn dò của cha, vì cái nhục vong quốc mà anh phải gắng sống...

Chàng tóm tắt nỗi gian truân sau khi mẹ và bà nội chết. Nửa năm làm thợ rèn ở huyện Bình Khê Chiêm Thành. Rồi kết nghĩa với thái tử Chiêm trường hợp nào... Cuộc đời sau đó ra sao... Chàng nhất nhất kể lại cho em nghe. Chàng nói:

- Mỗi khi anh gặp khó khăn trong việc giao thiệp với người nước ngoài, anh nhớ hiền đệ vô cùng và thầm khẩn nguyện trời đất cho anh em ta còn gặp nhau.

Trường Giang cũng nghẹn ngào kể lại khoảng đời mình, đem tài trí vẫy vùng trên đất địch, danh vọng lẫy lừng, quyền thế tột bực. Đồng thời với đòn cân nảo mượn tay người (hai dân tộc Mãn Mông) gây rối loạn trên mảnh đất Trung Nguyên ra sao... Đến lượt chàng kể:

- Vì tức giận Trương Phụ bắt đàn bà con gái An Nam về Tàu, nên mới trả thù bằng cách thu nhận đám con quan Tàu cho làm gia nhân nô tỳ. Cưới con gái Dương sĩ Kỳ để rửa nhục cho đàn bà Nam quốc, dè đâu lúc chạm mặt mới nhận ra là chị dâu. Dở khóc dở cười trước hoàn cảnh, chàng quyết giấu nhem nguồn gốc với Thúy Uyên và tiếp tục đóng vai trò tên quan Tàu với nàng, mà một lòng kính trọng chăm sóc nàng như gia tấu.

Chàng nhìn thẳng vào mắt anh, nói một lời tâm huyết:

- Em chỉ mong ngày gặp lại gia huynh để trao trả một chị dâu trọn vẹn.

Trường Sơn nghe em nói nước mắt lăn chã tuôn rơi. Chàng đã có nghe bọn gia nhân nô tỳ khi nãy bàn tán về tình trạng chồng vợ của Đoàn đại quan với Đoàn phu nhân, nên những lời Trường Giang vừa mới nói ra chàng đã rõ biết hết! Chàng nói trong cảm xúc nghẹn ngào:

- Hiền đệ hy sinh cho anh quá nhiều! Duyên tình của anh từ đầu đến cuối đều do hiền đệ tạo cho. Anh thật không xứng đáng nhận lãnh sự hy sinh cao cả của em.

Trường Giang nắm tay anh nói giọng thương yêu:

- Hiền huynh xứng đáng trên muôn một! Đôi tay dũng tướng của anh đã lèo lái con thuyền cứu quốc, đưa Bình Định Vương về bến vinh quang. Tổ quốc sẽ ghi công ơn anh, dân tộc sẽ nhớ ơn anh và em mãi mãi thương yêu kính phục anh, người hùng của thế hệ.

Trường Sơn vẫn giọng bi thương:

- Tài sức anh sá gì với cái trí siêu việt của hiền đệ mà hiền đệ nhọc lòng khâm phục?

Trường Giang nghiêm giọng:

- Văn chỉ để trị thiên hạ, chứ không thể bình thiên hạ. Tài trí em có thể nào cũng cần đôi tay dũng tướng. Sự hy sinh xương máu của nhà võ là sự hy sinh to lớn nhất mà không ai có thể phủ nhận được.

Dưới ánh đèn sáng rực, chàng nhìn gương mặt anh rắn rỏi phong trần, làn da đậm màu nắng cháy...

Lòng chàng bồi hồi xúc động, xiết chặt bàn tay chai cứng của anh nghẹn ngào nói:

- Thương cho đời anh giải nắng dầm sương.

Trường Sơn bấy giờ mới ngược mắt quan sát em ... Mười tám năm qua gương mặt phong lưu tuấn nhã của Trường Giang không có nhiều thay đổi, vì chàng sống trong lầu son gác tía, ăn sung, mặc sướng, kẻ hầu người hạ ... Có điều đầu óc lúc nào cũng căng thẳng bởi những trận giặc trí não với địch, lại thêm tâm tư dằn vặt bởi nỗi hận tình, đã làm cho mái tóc chàng điểm hoa râm. Bấy giờ giữa hai anh em đã có sự khác biệt! Một Trường Sơn với dáng phong trần lãng tử. Một Trường Giang biểu hiện nét một học giả uyên thâm tốt bụng. Trường Sơn buột miệng nói:

- Nhìn mái tóc hoa râm của hiền đệ anh cũng rõ được nỗi khổ lòng của em đã nặn óc mài tâm, để rửa cái hận vong quốc cho dân cho nước.

Trường Giang chột thờ dài:

- Gia huynh ơi, tâm trí em đã mệt mỏi lắm rồi! Mong cho đại sự chóng thành, quân thù sớm ra khỏi biên cương, để em rút lui về miền hoang dã xa lánh những phiền toái của đời.

Chàng bỗng chột nhớ ra, không hiểu vì sao gia huynh biết chàng nơi đây mà đến tìm, nên hỏi:

- Do đâu hiền huynh biết em hiện ở đây?

Trường Sơn móc trong túi áo lấy ra bức thư của Thúy Uyên gửi Bình Định Vương trao cho Trường Giang và nói:

- Cũng vì bức thư này mà anh tới đây.

Trường Giang thoáng nhìn nét chữ của Thúy Uyên, lòng đã kinh động. Chừng đọc xong bức thư, chàng không khỏi kinh hãi! Bấy giờ chàng mới nghĩ ra hai lần Thúy Uyên muốn giết chàng... Một lần nài ép chàng ăn nấm độc, một lần lén vào phòng chàng lúc nửa đêm với thanh đao nhọn. Sáng hôm ấy chàng nhặt thanh đao bên cạnh giường, trong lòng mãi thắc mắc không hiểu Thúy Uyên đem qua làm gì?

Giờ đây chàng mới hiểu tâm trạng "yêu thù" của nàng trầm trọng thế đó! Chàng buột miệng kêu lên:

- Té ra bấy lâu nay nàng ra tay giết em mà không thành, nên nay nàng cầu cứu Bình Định Vương. Ôi ghê gớm thay đàn bà Nam quốc!

Trường Sơn nghe em than mấy lời, vội an ủi:

- Chẳng qua nàng nghĩ em là tên quan Tàu nên mới hành động như thế. Cũng may người vào đây là anh, chứ như là kẻ nào khác thì oan nghiệt biết chừng nào! Em đừng oán giận Thúy Uyên em nhé?

Trường Giang mỉm cười, lắc đầu:

- Cũng vì hai lần em giả vờ đưa kế hoạch để Bình Định Vương thua, nên gia tẩu mới oán hận em thế đó. Chứ nếu biết được Bình Định Vương chỉ giả thua theo kế hoạch của em, chắc nàng ...

Chàng không nói hết câu, vì chàng biết Thúy Uyên yêu chàng, nên mỗi lần muốn giết chàng, nàng đều khóc. Đáng phục cho nàng biết đặt nợ nước trước tình riêng. Mỗi lần muốn thực hiện việc giết chàng, chắc nàng phải cố gắng và khổ đau nhiều! Chàng nghe thương hại chị dâu, nên bảo anh nửa đùa nửa thật:

- Đêm mai em giả vờ chết bởi người của Bình Định Vương cho nàng thỏa nguyện. Sau đó hiền huynh nên đưa nàng ra đi. Để nàng gần em, nguy hiểm quá!

Trường Sơn cười, lắc đầu:

- Bữa nay em cũng nên xuất đầu lộ diện, để nàng biết em là gia đệ của anh, mà không có những hiểu lầm đáng tiếc về sau.

Trường Giang thầm nghĩ: *«Mười năm chung sống, tuy không ái ân, nhưng Thúy Uyên đã nặng tình cùng chàng, nàng cũng đã thú nhận yêu chàng. Nếu nay biết chàng là gia đệ của vị hôn phu, nàng xấu hổ chết được! Chi bằng hãy để cho Đoàn Hoài Nam chết thật trong tâm trí nàng, cho nàng hạnh phúc trọn vẹn bên gia huynh ».*

Vì nghĩ thế nên chàng nói tránh rằng:

- Gia huynh ơi, gia tẩu đã hai ba lần toan giết em, mà nay nếu nàng biết được em là gia đệ của anh, nàng xấu hổ ngượng ngùng lắm. Chi bằng anh đừng nói cho nàng biết gì về em, để nàng đinh ninh mình đã "hạ thủ" được tên quan Tàu, rửa được quốc thù. Như vậy mới thỏa nguyện cho tấm lòng ái quốc của nàng đó anh.

Trường Sơn ngẫm nghĩ một lúc nói:

- Chẳng lẽ từ đây về sau em và nàng không nhìn mặt nhau? Chẳng lẽ anh em ta không gặp nhau nữa?

Trường Giang cương quyết đáp:

- Có khó gì việc anh em ta hò hẹn tìm gặp nhau? Còn việc anh muốn em nhận là gia đệ của anh trước mặt gia tẩu, em khuyên anh nên chờ đợi một thời gian.

Trường Sơn thở ra:

- Thôi thì mọi việc tùy em quyết định.

Trường Giang bỗng chất lưỡi nói:

- Em thật không ngờ các cuộc mật bàn quân sự giữa bọn nhà Minh gia tẩu đã rình nghe.

Trường Sơn nói với ánh mắt ngời hạnh phúc:

- Ngày Bình Định Vương nhận được thư em cũng là ngày nhận được thư của Thúy Uyên. Nàng bí mật đưa tin từ một năm qua.

Trường Giang gật đầu:

- Em đưa nàng về nước đúng một năm. Như vậy nàng đã hoạt động từ phút đầu đặt chân trên quê hương. Quả là một nữ nhi trung liệt! Nếu em là một tên quan Tàu thật, có vợ như nàng đáng sợ biết bao!

Trầm ngâm một lúc chàng hỏi:

- Làm sao anh nhận biết là nàng?
- Chính thân huynh của nàng là Nguyễn Trãi đã nhận ra nét chữ và dấu hiệu con chim Uyên.

Trường Giang cười nhỏ:

- A, phải rồi! Suýt chút nữa em quên nàng có gia huynh dưới trướng Bình Định Vương! Theo em dò biết, gia huynh của nàng là một người tài trí lắm.
- Phái! Một người tài trí hơn người. Nhưng người ấy khâm phục em lắm và rất muốn làm quen với em đó. Mỗi lần được thư em, người ấy đọc nghiền ngẫm rồi nói: «*Trên trời đất này khó tìm được một người thứ hai vẫn tài trí tuyệt và trí tuệ siêu việt như em.*»

Trường Giang cười nhẹ:

- Người ấy nói quá lời.

Bỗng dưng Trường Sơn như nhớ ra điều gì:

- Anh có một điều thắc mắc là mỗi kỳ Bình Định Vương đều nhận được ba nguồn tin. Vậy ngoài Thúy Uyên và em đưa tin, còn người thứ ba là ai? Người này móc nối với Bình Định Vương trước em và Thúy Uyên nửa năm.

Trường Giang nghe anh nói, vẻ mặt vô cùng xúc động, hỏi giọng hơi run:

- Nét chữ của đàn bà phải không?
- Chính thế! Mọi người ở Mật khu đều nhận ra là bút tự của phụ nữ. Nguyễn Trãi đoán rằng có lẽ là một cô gái An Nam trong đám nô tỳ của quan lại nhà Minh. Hôm nhận được tin Thúy Uyên, anh cũng nghĩ nàng trong số nô tỳ.

Trường Giang nói qua hơi thở:

- Nàng chính là phu nhân của Trần Hiệp đó.

Nghe giọng nói khác lạ của em, Trường Sơn kinh ngạc trở mắt nhìn em ... Trường Giang cúi mặt nói tiếp bằng lời uất nghẹn:

- Nàng ấy chính là Huỳnh Như!

Sau câu nói mặt chàng trắng phệt, khoé miệng giật giật, mắt đỏ ngầu. Trường Sơn nhìn thần sắc của gia đệ cũng đoán được nỗi thống khổ trong lòng em. Thúy Uyên may mắn nhờ Trường Giang che chở đến ngày nay để cuộc tình duyên chàng trọn vẹn. Còn Huỳnh Như, người yêu của em, lại rơi vào tay giặc. Thảm thiết cho cảnh ngộ của hai người biết bao! Chàng thương em quá, nhưng không biết nói lời gì để an ủi, đôi mắt ngấn lệ... Trường Giang ngồi im một lúc vụt đứng lên giọng cười bảo anh:

- Không ngờ nước ta có hai bậc nữ lưu trung liệt, đáng lưu danh sử sách! Đàn bà như hai nàng không hổ là con cháu Trưng Triệu thuở xưa.

Bất thần chàng có cảm tưởng như có một luồng khí lạnh chạy từ chân lên đỉnh đầu, khi nghĩ rằng: "*Thúy Uyên đã ba lần tìm cách giết chàng vì kế hoạch chàng đưa ra Bình Định Vương thua trận, thì Huỳnh Như có để yên cho chàng không?* »

Chàng bỗng nhớ đến cách đây nửa tháng, đang khi dùng cơm trưa với Thúy Uyên, con hầu Huỳnh Như hơ hãi chạy vào nài nỉ chàng qua phòng cứu chủ nó đang đau bệnh trầm trọng. Nào đâu tới nơi chàng thấy nàng ngồi bình tĩnh trên ghế trường kỷ, không có vẻ đau bệnh gì nguy kịch cả. Nàng nhờ chàng biên toa thuốc, chàng chưa kịp biên, nàng đã vội rót rượu mời chàng uống. Phải chăng chén rượu ấy là chén rượu độc, nên phút chót nàng sợ hãi ngất xỉu? Phải chăng Thúy Uyên đã biết trước, nên vừa thấy

con hầu của Huỳnh Như, nàng đã thất sắc kinh hoàng? Chắc chắn hai nàng đã mưu tính giết chàng lần đó! Bây giờ chàng mới ghê sợ hai cô gái An Nam này! Bây giờ chàng mới biết rằng, dù với trí tuệ phi thường lo liệu đủ cả, vẫn có sơ hở! Bởi vì trước mắt chàng, hai nàng là người thân yêu, nên chàng không đề phòng. Nhưng lại quên nghĩ rằng: "*Chàng là tên quan Tàu, là kẻ thù số một của hai nàng!*". Cũng may số chàng không chết vì họ, chứ không lúc hồn lìa khỏi xác chắc uất ức lắm!

Trường Sơn thấy em có vẻ mệt mỏi nên bảo:

- Thôi anh em mình nghỉ ngơi một lúc, mai ngày nói chuyện tiếp.

Trường Giang cười nhẹ:

- Mười tám năm xa cách, dù tâm sự một năm cũng chưa hết! Đêm nay em có thức trắng đêm để hàn huyên cùng anh cũng không thấy mệt.

Trường Sơn như nhớ ra chuyện gì vui, bật cười thành tiếng:

- Anh nghĩ tới chuyện này tức cười quá! Đang khi anh dạo dã tình hình ngoài thành nội, thấy tường cao, quân lính canh phòng nghiêm ngặt, có hơi lo. Nào dè khi chân vừa bước trở tới cửa ngõ môn, bọn lính Minh vừa trông thấy anh đã vội vàng mở rộng cửa rào mời anh vào. Anh làm gan bước vô mà trong bụng hết sức hoang mang, không hiểu nổi vì sao bọn họ làm thế?

Trường Giang phì cười:

- Anh biết tại sao không? Cũng vì thường ngày em hay ăn mặc giả làm người An Nam ra ngoài thành. Thỉnh thoảng em cũng mặc chiếc áo nhiễu đen, đầu chít khăn đen như anh, nên chúng ngỡ là quan Khâm sai họ Đoàn.

Trường Sơn cười ngặt:

- Hèn chi mỗi lần gặp anh bọn chúng chào thật nghiêm chỉnh. Khiến anh chẳng hiểu chúng đỡ trò gì?

Chàng cười cười, nói pha trò:

- Bọn ấy vì tưởng là Đại quan của chúng nên hồn vía bay mất không nhìn cho kỹ, chớ không chúng đã nhận ra "đại quan này mặt mày đen thui ».

Trường Giang cười:

- Cái may là anh chít khăn, chúng không thấy tóc anh đen quá. Còn đại quan của chúng tóc hoa râm.

Sự thật hai anh em hình vóc như in, nếu không đứng gần người lạ khó tìm ra khác biệt. Cái may là bọn lính không dám hỏi lời thôi với đại quan của chúng. Chớ nếu chúng nói chuyện tiếng Trung Hoa với Trường Sơn, chàng không hiểu gì có khi đã gây rắc rối.

Đang khi hai anh em cười nói, bỗng có tiếng gõ cửa. Trường Giang ra dấu bảo anh núp sau cánh cửa. Chàng hé cửa ló mặt nhìn ra, thấy con hầu mang tới bình trà nóng. Nó nói:

- Bẩm đại quan, giờ này đã đúng Ngọ. Con xin phép mời đại quan ra dùng cơm. Lệnh bà đang chờ ngài nơi phòng ăn.

Trường Giang nghe con hầu nói không khỏi giật mình. Té ra hai anh em chàng nói chuyện suốt đêm và nửa ngày hôm sau, mà không hay! Chàng đón lấy cái khay trà, vừa nói:

- Ta làm việc suốt đêm không ngủ nên quên cả ngày giờ, mà công việc cũng chưa xong. Người thừa lại với phu nhân: Nói ta bảo nàng ăn trước, đừng chờ. Lúc nào đói bụng ta sẽ ăn sau. Phần người hãy xuống nhà bếp mang lên đây cho ta một mâm cơm đầy đủ thức ăn, phần ăn cũng nhiều hơn thường ngày. Nhưng người chớ nói cho phu nhân ta rõ việc này nhé.

Con hầu vâng dạ bước đi. Trường Giang khép cửa lại, rồi rót trà đưa cho anh một chén, bảo nhỏ:

- Giờ này đúng Ngọ rồi, anh biết không? Anh em mình nói chuyện vang rân trong này, hy vọng không ai nghe.

Vì con hầu với Trường Giang nói tiếng Trung Hoa, Trường Sơn không hiểu gì. Chừng nghe em nói đã đúng Ngọ, chàng nhảy nhồm, kêu khẽ:

- Thời gian trôi nhanh quá! Chẳng mấy chốc chúng ta phải chia tay!

Trường Giang nhỏ giọng:

- Hiền huynh à, trang trại của cha ở Mường Lai em đã thuê người xây dựng lại từ một năm qua. Thỉnh thoảng em trở về đó. Vậy anh có muốn nhắn nhủ em điều gì, có thể để tin lại đó.
- Hiền đệ giao cho ai trông coi?
- Giao cho lão Tứ, hiền huynh còn nhớ lão chứ?
- Nhớ chớ! Hiền đệ gặp lão ở đâu vậy?
- Ở Tràng An. Gặp lão em mới biết tin cha tử nạn hồi năm Mậu Tý.

Nét mặt chàng vệt dầu dàu:

- Em đi tìm mộ cha để cúng vái, nhưng không thấy nữa. Bọn cướp nước đào mồ cuốc mả phụ thân!

Trường Sơn nghe em nói đôi mắt ửng đỏ, nói giọng oán hờn:

- Vụ này anh đã khóc bao lần và thề với linh hồn cha tiêu diệt lũ vô thần. Khi xưa anh chôn xác mẩu thân ở một làng hẻo lánh ở Chiêm Thành, mỗi lần nghĩ tới đều xót xa thương mẹ vì thầy xử người. Giờ ngẫm nghĩ lại, nếu mẹ chết ở quê nhà mồ mả cũng không yên! Thật chưa có thời đại nào bi thảm như vậy. "*Người sống phập phồng lo sợ, không biết chết lúc nào? Người chết hồn bay vật vờ, không biết thầy vui nơi đâu?*"

Đang lúc nhắc nhở chuyện xưa, hai anh em bỗng nghe tiếng bước chân ngoài hành lang, liền nín im. Trường Giang đoán chừng con hầu khi nãy trở lại nên hé cửa phòng nhìn ra. Dè dặt Thúy Uyên tới tìm chàng với đôi mắt ướt lệ. Có lẽ nàng nghĩ đêm nay là đêm cuối cùng, nên muốn được cùng chàng ăn buổi cơm chung. Nàng nói thật nhỏ:

- Đoàn lang, thiệp ước muốn cùng chàng ăn buổi cơm chung hôm nay.

Trường Giang muốn thử lòng nàng, nên nói:

- Tiểu thư với tôi ăn chung trọn đời, sá gì buổi này tôi bận việc vắng mặt một lần, tiểu thư sao lại bận tâm như vậy?

Thúy Uyên đỏ nước mắt hàng hàng:

- Chàng nói đúng lắm! Chúng ta vĩnh viễn không xa nhau.

Câu nói của nàng khiến Trường Giang kinh tâm không ít. May mà cả hai nói tiếng Trung Hoa, Trường Sơn không hiểu. Trường Giang thầm nghĩ: « *Đêm nay ta phải tính mưu kế sao cho vẹn. Chớ có khi ta chưa kịp già chết, nàng đã hủy thân trước thì nguy!* » Thấy nàng tiều tụy, chàng thương cảm muốn tới phòng ăn chung với nàng, cho nàng thoả nguyện, nhưng nhắm không thể bỏ gia huynh trong phòng một mình, nên đành nói:

- Hôm nay tôi bận lắm. Tiểu thư nên ăn trước đừng chờ. Tôi hứa ngày mai sẽ làm vừa ý tiểu thư.

Câu nói của chàng làm nước mắt nàng tuôn như suối. Nàng cúi mặt cúi thủ bước đi...

Trường Giang khép cửa, quay bước trở vào muốn nói cho anh rõ người ấy là Thúy Uyên, nhưng không hiểu sao chàng lặng im? Cũng may Trường Sơn không hỏi, vì chàng nghe hai người nói tiếng Trung Hoa, nên không tưởng người ấy là Thúy Uyên. Thúy Uyên vì đóng vai trò con gái của Dương Sĩ Kỳ, nên nói chuyện với mọi người đều bằng tiếng Trung Hoa. Huỳnh Như thì trái lại, khi nói chuyện với người An Nam, nàng nói tiếng An Nam. Chỉ trừ lúc nói chuyện với Thúy Uyên mà có kẻ thứ ba thì nàng mới nói tiếng Trung Hoa. Trường Giang từ khi lưu lạc tới đảo Hải Nam quen nói tiếng Trung Hoa, nên lúc mở miệng chàng nói tiếng Trung Hoa một cách tự nhiên, nhờ vậy không bị lộ. Khi Trường Giang vừa về tới quê nhà, chàng vội vàng gọi thầy vào nội thành dạy chàng tiếng An Nam để Trần Hiệp và bọn quan nhà Minh không có điều nghi kỵ. Trần Hiệp qua tới An Nam cũng học ngay, lão nói được ít ít. Chừng thấy chàng mới học sau mà nói rọt rọt, lão ngán sợ vô cùng, thầm nhủ:

- Người này có trí óc siêu việt, hèn chi hoàng thượng nể vì thương quý cũng phải!

Trường Giang giả vờ học tiếng An Nam để qua mặt bọn quan lại nhà Minh, mỗi khi ra thành một mình bọn ấy không thắc mắc. Nhưng khi nói chuyện với bọn nô tỳ gia nhân người An Nam, chàng vẫn nói tiếng Trung Hoa. Thành ra mọi người đinh ninh chàng là người Tàu chính cống.

Trường Sơn nghe em nói tiếng Trung Hoa quá rành, buột miệng khen:

- Hiền đệ nói tiếng Tàu giỏi hơn người Tàu nữa là khác!

Trường Giang cười:

- Thật ra em chỉ nói được 3 ngôn ngữ thông dụng của họ thôi. Đó là tiếng Quan Thoại, Phúc Kiến và tiếng Quảng. Gia huynh biết không? Xứ họ có mấy chục thổ ngữ khác nhau, nên giữa họ với nhau cũng không hiểu. Tiếng Quan Thoại là tiếng miền Bắc, giọng nghe êm đẹp hơn tiếng Quảng. Tiếng Quảng nghe chướng tai lắm, nên người mình mới nói họ "xí xô xí xào" là vậy!

Một lúc sau con hầu mang đến cho chủ mâm cơm đầy cao lương mỹ vị, nhưng chỉ có một cái chén và một đôi đũa. Thành ra hai anh em cùng nhường nhịn, không ai chịu dùng. Rốt cuộc cả hai cùng bốc. Trường Sơn vụt nhớ hồi trôi giạt tới bờ biển Chiêm Thành, chàng được cha con người đánh cá cứu về nhà. Buổi cơm dọn ra mọi người cho tay vào nồi bốc ăn, nên thuật lại cho em nghe, rồi nói:

- Đồi anh phong trần dày dạn, ăn bốc, uống nước gàu... lúc đói, lúc khát... Chẳng cầu kỳ chi hết! Nhất là những lúc hành quân bị địch bao vây có khi uống cả nước bùn, ăn cả cỏ! Nên anh đã quen sống thiếu thốn mà không thấy khổ. Có thể nói bữa nay là bữa ăn thịnh soạn và ngon nhất trong đời anh từ 18 năm qua.

Trường Giang ngủ gật:

- Những thứ này em ngán ngẩm lắm, nhưng hôm nay gặp lại anh nỗi mừng vui làm em ngon miệng. Cũng có thể nói là bữa cơm ngon nhất của em từ khi anh em mình chia tay.

Sau buổi ăn hai anh em bàn chuyện quân sự. Trường Giang trao cho anh một phong thư, bảo rằng:

- Tất cả những chi tiết về việc tấn công thành Đông Quan này em đều ghi rõ ở trong. Vậy anh cứ trình lên Bình Định Vương kế hoạch của em.

Trường Sơn nói:

- Hôm qua anh dạo dã tình hình trong nội thành, thấy binh lính quá đông, sợ quân mình ít ỏi tấn công không nổi. Mà nếu dồn tất cả lực lượng quân ta về đánh Đông Quan, e rằng các địa phương đã chiếm được bị tấn công.
- Kế hoạch em đưa ra có tiên liệu điều này. Nghĩa là ta đưa quân đánh Đông Quan, nhưng giả vờ đưa binh vây Nghệ An, Thanh Hóa. Bọn Trần Trí, Trần Hiệp tưởng phe ta tấn công hai nơi đó, sẽ đưa đám binh tinh nhuệ ở đây vào Thanh Hóa và Nghệ An tăng cường. Lúc ấy Đông Quan bỏ ngõ, ta đánh thốc vào. Đó chính là kế dương đông kích tây đấy mà!
- Anh hiểu ý hiền đệ rồi!
- Trong kế hoạch này em cũng có bàn với Bình Định Vương, trong khi đánh Đông Quan quân ta phải chia làm nhiều cánh chặn các đường cứu viện của họ từ Vân Nam và Lương Quảng (Quảng Đông và Quảng Tây). Nói tóm lại, mọi chi tiết em đều ghi rõ trong thư. Từ đây về sau hiền huynh muốn liên lạc với em cứ trở về căn nhà của song thân khi xưa ở Mường Lai đưa tin và lấy tin.

Ngừng một lúc chàng tiếp:

- Còn kế hoạch tối nay thì như vậy, như vậy ... Xin anh hãy làm theo lời em, đưa gia tửu rời chốn này, để em không phải chượng ngại vì nàng.

Trường Sơn nghi ngại hỏi:

- Bọn ở đây sẽ nghĩ thế nào khi thấy Thúy Uyên mất tích?
- Nàng đi rồi em tuyên bố với mọi người nàng vì giận em lạnh nhạt nên cuốn gói trở về với cha mẹ ở Bắc Kinh. Ở đây không ai biết nàng là gái An Nam, ngoại trừ em và Huỳnh Như.

Chàng bỗng hỏi:

- Bọn binh sĩ cận vệ của anh có ai biết nói giỏi tiếng Trung Hoa không?
- Có một người nói y như người Tàu vậy!
- Hay lắm! Vậy sau khi cỗ xe đưa anh và Thúy Uyên rời nội thành về đến địa điểm, anh tìm cách giữ tên đánh xe của em lại mật khu và đổi người tin cẩn của phe mình đánh xe trở về tìm gặp em. Em cần người của anh một thời gian.
- Anh sẽ làm theo lời em dặn.
- Bây giờ tạm thời anh nên về tư phòng em nằm nghỉ một lúc, chờ đến trời tối thực hiện kế hoạch. À, trong phòng em có cánh cửa ăn thông qua phòng nhỏ bên cạnh, là phòng tắm và nhà vệ sinh đầy đủ tiện nghi, nếu anh cần tắm hay lau rửa.

Trường Sơn hỏi:

- Em không về tư phòng nghỉ lưng một lúc sao? Trọn đêm qua em cũng không ngủ, chắc phải mệt lắm?
- Anh về tư phòng nghỉ trước. Em chờ anh đi rồi sẽ mở cửa văn phòng này ra, ngồi làm việc một lúc cho bọn nô tỳ không nghi kỵ. Rồi em sẽ về tư phòng sau. Hiền huynh cứ tự nhiên ngủ trước. Anh nhớ khép cửa lại thì không ai dám đi vào.

Chàng căn dặn xong liền hé cửa nhìn ra ngoài hành lang, thấy không có bóng người. Chàng gạt đầu ra dấu với Trường Sơn:

- Anh nên đi ra một cách tự nhiên. Cánh cửa thứ hai là phòng ngủ của em, tức cách phòng này một phòng.

Trường Sơn y lời bước nhanh ra ngoài đi vào tư phòng em. Trường Giang vội vàng tắt đèn và mở tất cả các cửa sổ, ngồi làm việc như thường lệ. Chàng ngồi một lúc cảm nghe mệt mỏi nên gục đầu trên bàn viết thiếp đi không biết bao lâu, bỗng giật mình tỉnh giấc vì có bước chân nhẹ nhàng tiến gần... Chàng ngẩng mặt lên... thấy Thúy Uyên đang nhìn chàng với đôi mắt đăm đăm. Y như mỗi lần chàng gặp nàng đều thấy nàng khóc! Nàng khóc quá nhiều, đôi mắt lúc nào cũng đỏ hoe. Xót xa trước tâm tình của chị dâu, Trường Giang muốn nhân dịp này nhắn nhủ với nàng vài lời, nên mỉm cười với nàng và nhỏ nhẹ bảo:

- Tiểu thư khóc quá nhiều, tôi chẳng biết khuyên nhủ ra sao? Tôi chỉ mong tiểu thư hiểu rằng, dù mai ngày có xảy ra điều gì tiểu thư cũng đừng ân hận hay đau buồn vì tôi. Mỗi người có một số phận. Sự sống sự chết... tất cả Thượng Đế đã an bày sẵn rồi.

Thúy Uyên nghe mấy lời của chàng, có cảm tưởng như chàng đã linh cảm trước cái chết nên nói lời trấn tĩnh với mình. Tim nàng đau nhói lên, nước mắt lại tràn ra, nàng sụt sùi nói:

- Đoàn lang ơi, nếu thiếp có làm điều gì không phải với chàng, xin chàng tha lỗi cho thiếp và đừng oán hờn. Ân tình chàng kiếp này, kiếp sau thiếp nguyện sẽ đáp đền.

Trường Giang cười nhẹ:

- Xin tiểu thư an tâm, tôi chẳng bao giờ oán hận tiểu thư, vì tôi biết nếu tiểu thư có làm điều gì không phải với tôi là do hoàn cảnh bắt buộc, chứ thâm tâm tiểu thư không muốn. Nói thật, tôi có chết bởi tiểu thư cũng chẳng oán giận đâu.

Chàng muốn nói xa nói gần để nàng không phải quá ân hận sống ray rứt trong những ngày sắp tới.

Thúy Uyên nghe chàng nói lời cao thượng, bật khóc to lên. Trường Giang không biết vớ về cách nào để nàng nín, đành đổi giọng giận dỗi:

- Điều mà tôi không thích là đàn bà khóc! Tiểu thư cầm dao đâm tôi, tôi không phiền trách, nhưng khóc trước mặt tôi, tôi cảm thấy khó chịu phiền phức lắm.

Câu nói của chàng làm Thúy Uyên hoảng sợ nín khóc! Trường Giang thấy tội nghiệp, nên an ủi:

- Nói vậy chứ tôi không phiền trách tiểu thư đâu! Miễn rằng tiểu thư vui cười là tôi thỏa thích.

Chàng đứng lên khỏi ghế và nói:

- Đêm qua tôi chong đèn làm việc suốt đêm đến trưa hôm nay mà không hay, giờ mới thấy mệt và buồn ngủ. Tôi đi ngủ sớm tối nay. Tiểu thư dặn bọn nô tỳ chớ phá rầy tôi nhé?

Không chờ Thúy Uyên có phản ứng gì, chàng nói xong đi tuốt về tư phòng, thấy gia huynh đã ngủ nên rón rén lên giường nằm một bên. Thúy Uyên cũng trở về phòng nàng, mà trong lòng miên man nghĩ ngợi: *"Điều chi khiến chàng bỗng dựng làm việc suốt đêm qua, để hôm nay mệt mỏi ngủ sớm? Phải chăng số phận đã an bày như thế để người của Bình Định Vương dễ dàng hành động?"*

Mới đó nàng khóc thương chàng, giờ nàng hỏi hớp vì mưu kế giết chàng sắp được thực hiện! Thúy Uyên ôm đầu rên rí: *«Ta là con người một mặt hai lòng, tàn nhẫn nhất thế gian, mà cũng đáng thương nhất thế gian!»* Nàng nằm trên giường, úp mặt xuống gối khóc một lúc thấy trời đã tối, nên chờ dậy đi qua tư phòng chàng lén buộc vào song cửa sổ chiếc khăn trắng. Xong việc nàng vừa bước tới phòng ăn đã thấy con hầu mang mâm cơm vào. Nó thấy nàng, vội vàng thưa:

- Con thấy lệnh bà và đại quan trong tư phòng, sợ phá giấc ngủ nên không dám gọi, thành ra dọn cơm chiều quá trễ.

Trong lòng ủ ê, nàng không để tâm nghe con hầu nói gì? Nhìn mâm cơm rượu thịt ê chề, nàng càng xót xa nước mắt rơi rơi, nói với con hầu:

- Người đem dẹp các thứ ấy đi, ta không muốn ăn. Còn đại quan đang ngủ, người chớ đánh thức làm gì.

Con hầu vâng lời dẹp mâm cơm tức khắc. Thúy Uyên uể oải trở về tư phòng, mở tủ lấy ra bình rượu đặt lên chiếc bàn trong phòng. Chính là bình rượu độc Huỳnh Như pha bữa trước để hạ độc Đoàn khâm sai, nhưng sự việc bất thành. Sau đó Thúy Uyên xin được cất giữ để dành cho mình. Cũng vì Huỳnh Như thất bại, Thúy Uyên mới phải cầu cứu Bình Định Vương. Đêm nay nếu người của Bình Định Vương thành công việc thủ tiêu "Đoàn Hoài Nam", thì nàng cũng sẽ chết theo chàng bằng chén rượu độc còn lại đó. Nàng ngồi trong bóng tối chờ đợi giờ phút sẽ đến, lòng tê tái thương đau. Thời gian trôi qua chậm chậm

...

Đêm đã sắp tàn rồi, trống đã điểm canh năm, người của Bình Định Vương có lẽ gặp trở ngại không tới được? Hay là người nào đó đã bị lính Minh bắt giữ? Bỗng dưng nàng đâm lo cho sự an nguy của ai đó trong lúc đột nhập nội thành... Rồi chợt nhớ người yêu năm xưa nằm chết lịm trong khu vườn nhà nàng cũng vì len vào cung Hồ. Tim nàng vụt đau nhói lên khi nhớ lại kỷ niệm của 18 năm về trước...

Thình lình Thúy Uyên nghe tiếng thét của Đoàn lang. Tiếng thét không to lắm, chỉ đủ cho nàng ở phòng bên cạnh nghe tiếng. Thúy Uyên run rẩy ngồi bật dậy, tuốt xuống giường bước tới mấy bước, định ra ngoài hành lang nghe ngóng... Thình lình cánh cửa phòng nàng bị mở ban ra... Một người từ ngoài lao vào như một cơn gió lốc. Thúy Uyên còn đang chấn động tâm thần, người ấy khép cửa lại rồi đứng trấn nơi cửa. Trong phòng không đốt đèn, nhưng nhờ ánh sáng từ hành lang xuyên qua cửa sổ, Thúy Uyên trong rõ người ấy mặc toàn đen, đầu trùm khăn đen bít cả mặt, chỉ chừa hai lỗ mắt. Người ấy nói bằng tiếng An Nam:

- Nếu cô nương là gái An Nam, xin vui lòng giúp tôi rời chỗ này.

Thúy Uyên run giọng, hỏi bằng tiếng An Nam:

- Người là ai? Vì sao biết tôi là gái An Nam?
- Tôi không biết cô nương là người An Nam. Tôi vào đây theo lời yêu cầu của ... một cô gái An Nam để ám sát một tên quan Tàu. Giờ tôi đã làm xong lời thỉnh cầu của nàng ấy, nên cần phải rời nơi này gấp, kẻo bị động.

Giọng nói của Thúy Uyên vẫn còn run rẩy:

- Người là người của Bình Định Vương?
- Vâng!
- Thế hẳn đã ...?

Nàng không dám nói tiếp, nhưng người kia cũng hiểu ý nàng, đáp gọn:

- Chết rồi!

Thúy Uyên bật khóc, nhưng vội nín ngay. Người kia hỏi:

- Có phải cô nương là người gửi thư cho Bình Định Vương?

Nàng đáp thật nhỏ:

- Vâng!
- Vậy ra cô nương là em gái của quan tham mưu Nguyễn Trãi dưới trướng Bình Định Vương? Tôi có bốn phận đưa cô nương về đoàn tụ với thân huynh.

Nghe nhắc tên anh, Thúy Uyên mừng quýnh hỏi dồn:

- Gia huynh tôi còn sống? Như vậy lời đồn trong dân gian là sự thật? Gia huynh tôi hiện đang phục vụ dưới trướng Bình Định Vương?
- Đúng vậy! Chính quan Tham mưu đã nhận ra dấu hiệu và bút tích của cô nương từ bức thư đầu.

Bất ngờ nhận được tin tức gia huynh, Thúy Uyên vui mừng quên cái chết của "Đoàn Lang"! Nàng cười qua màn lệ:

- Trời ơi, tôi còn gặp được gia huynh tôi? Quả thật không ngờ!
- Cô nương kịp rời chốn này. Những gì cô nương cần lấy theo, nên đem theo lần này.

Thúy Uyên cuống quýt:

- Nhưng tôi phải làm gì? Mà làm sao rời khỏi chốn này?
- Cô nương có xe riêng phải không?
- Có
- Vậy cô nương xuống nhà tìm người đánh xe bảo hấn đỗ xe bên hông nhà, rồi theo cô nương lên phòng ôm hành trang xuống. Trong khi cô nương xuống nhà, tôi sẽ thay cô soạn sẵn các thứ cho khỏi mất thì giờ.

Thúy Uyên ngờ ngác hỏi:

- Bỗng dưng tôi ôm đồ đạc ra đi giữa đêm hôm khuya thế này, bọn nô tỳ và bọn lính gác sẽ thắc mắc, tôi biết nói thế nào?
- Trời sắp sáng rồi, không còn ban đêm nữa! Cô nương chỉ cần nói: "Ta không muốn ở xứ này giờ khác nào nữa, ta trở về Bắc Kinh với cha mẹ".

Thúy Uyên trở mắt kính hãi nhìn người bịt mặt. Nàng có cảm tưởng người này quen thuộc với nàng và biết tất cả đời tư của nàng. Bỗng nhiên nàng nghe giọng nói này không mấy xa lạ, nàng hỏi:

- Người là ai?
- Khi rời khỏi nơi đây tôi sẽ cho cô nương rõ tôi là ai. Hiện giờ cô nương nên gấp làm theo lời tôi.
- Thưa vâng!

Thúy Uyên bước đi vài bước, vụt đứng khựng lại hỏi:

- Người làm thế nào rời khỏi nơi đây?
- Một lúc nữa tôi sẽ lên vào xe cô nương. Cô nương cho phép tôi ngồi chung xe chứ?

Thúy Uyên đáp nhỏ:

- Cũng được!

Nàng mở cửa bước đi. Lúc ngang qua phòng "Đoàn lang" vụt đứng lại, gục đầu nơi cửa khóc ngất.

Nhưng nàng không dám đứng lâu, kéo tay áo lau nước mắt, thất thểu bước đi. Lúc xuống nhà dưới, hai tên gác cửa thấy nàng vội vàng làm lễ chào và kính cẩn hỏi:

- Lệnh bà cần việc chi mà thức quá sớm?

Thúy Uyên bảo:

- Người đi tìm tên đánh xe của ta, bảo tới gặp ta gấp.

Một tên nghe nói bỏ chạy một mạch. Chốc sau trở lại với tên đánh xe, mắt còn lem nhem ngái ngủ. Thúy Uyên ra lệnh tên đánh xe:

- Người đỗ xe bên hông nhà, rồi theo ta lên phòng mang đồ đạc xuống.

Tên đánh xe là một thanh niên tuổi khoảng 20, người Quảng Đông, vốn rất ngưỡng mộ bà chủ. Thường ngày nàng sai bảo hắn đưa đi đâu thì tuân lệnh răm rắp, chớ không dám hỏi lời thôi. Bữa nay thấy chủ nhân mặt mũi như vừa mới khóc, mà lại đòi đi ra ngoài quá sớm, hắn không biết có việc gì xảy ra, bạo gan hỏi:

- Chẳng hay ... vì sao lệnh bà muốn đi đâu mà khởi hành quá sớm như vậy?

Thúy Uyên đáp cộc lốc:

- Về Bắc Kinh!

Hai tên binh gác cửa và tên đánh xe nghe nói đều trở mắt nhìn nàng kinh ngạc. Sợ chúng thắc mắc, Thúy Uyên nói thêm:

- Ta chán sống ở đây, ta về xứ nên cần ra đi thật sớm. Người đưa ta tới Khâm Châu (thuộc nước Tàu, giáp giới An Nam) rồi người có thể trở lại đây, ta đổi xe khác đi.
- Lệnh bà đi về một mình sao? Đường xá xa xôi, sợ ...
- Mặc ta!
- Đại quan có cùng đi với lệnh...

Thúy Uyên đồ quạu:

- Sao bữa nay người hỏi lời thôi thế? Ta giận Đại quan mới bỏ về xứ, có hiểu không?

Hai tên binh và tên đánh xe tin lời nàng ngay, vì chúng vẫn thường nghe bọn gia nhân xầm xì về cặp vợ chồng lạ lùng này. Chúng nghe đồn quan Khâm sai rất lạnh nhạt với vợ và cả hai không bao giờ ngủ chung. Chúng cũng nghe nói Thúy Uyên là con gái của Đại Học Sĩ Dương Sĩ Kỳ đứng đầu triều đình Bắc Kinh, nên ngán sợ nàng lắm.

Tên đánh xe làm răm rắp theo ý của nàng. Một lúc sau hắn trở lại theo nàng lên tư phòng mang đồ đạc xuống. Người kia đã gói sẵn hai túi, một túi quần áo và tư trang, một túi các đồ quý và tranh ảnh. Dĩ nhiên người bịt mặt không còn ở đó nữa! Điều mà nàng lấy làm lạ, là không hiểu sao người ấy biết những món nàng quý mà gom đi, mà lại soạn nhanh như vậy?

Cổ xe của Thúy Uyên có mui kín, có cửa sổ và có rèm the. Thúy Uyên định nhìn người kia đã ngồi sẵn bên trong. Nào ngờ khi nàng leo lên thấy băng ghế trống trơn. Nàng không biết chờ người ấy bao lâu, trong ruột nóng rang như lên cơn sốt.

Tên đánh xe bắt đầu vung ngọn roi mây, đôi ngựa rộn ràng tung vó... Thúy Uyên lých quỳnh toan bảo tên đánh xe dừng lại để chờ người bịt mặt. Bỗng nhiên cửa xe lay động. Một người lao mình vào trong, nhẹ như con én, ngồi xuống bên cạnh nàng. Nàng đã biết trước mà cũng không khỏi giật mình, vì tác động nhanh nhẹn phi thường của người ấy tung mình vào trong đang lúc xe chạy. Ra đến cửa ngõ môn bọn lính gác dường như đã được lệnh trước, mở ban hai cổng rào cho xe lướt qua. Chẳng mấy chốc xe đã bỏ xa nội thành tiến về hướng Đông Bắc. Người bịt mặt rí vào tai Thúy Uyên:

- Cô nương hãy bảo hắn chạy về hướng Tây Nam.

Thúy Uyên không hỏi lời thôi, thò đầu ra ngoài bảo tên đánh xe đổi hướng. Hắn nghe lệnh nàng rất ngạc nhiên, thẳng xe lại hỏi:

- Lệnh bà muốn tới biên giới Khâm Châu sao lại đổi hướng đi?
- Ta cần ghé một nơi trước khi đến Khâm Châu.

Nghe nàng giải thích tên đánh xe cho ngựa quay đầu chạy về hướng Tây Nam. Đến trưa cỗ xe chạy trên con đường hẹp, hai bên là rừng. Tên đánh xe lo sợ nói:

- Vùng này là vùng chiếm đóng của quân An Nam, rất là nguy ...

Hắn chưa nói dứt câu, Thúy Uyên đã nghe tiếng reo hò từ hai cánh rừng bên hữu và bên tả. Tên đánh xe nhìn thấy quân binh An Nam lố nhố hai bên rừng, kinh hãi vung ngọn roi mây vun vút trên mình ngựa. Cỗ xe lao tới như điên... Bỗng có một người từ trong xe bay ra, chụp ngọn roi mây và sợi giây cương trên tay hắn. Tác động người ấy vừa nhanh nhẹn vừa nhẹ nhàng, nhưng lại có sức mạnh phi thường, quăng tên đánh xe trên lê cỏ và hãm xe lại.

Tên đánh xe vừa lồm cồm ngồi dậy, ngỡ ngác không hiểu vì sao trong mui xe của nữ chủ hắn ngồi, lại có người lạ bay ra? Đoàn binh An Nam từ hai bên rừng ủa đến. Người kia kéo chiếc khăn trùm mặt khỏi đầu, tên đánh xe há hốc mồm kêu thất thanh:

- Trời ơi, sao lại là Đoàn đại quan?

Trong khi quân An Nam reo lên:

- Nguyễn tướng công!

Tiếng kêu của phe An Nam và của tên đánh xe không ăn nhập với nhau, vì một đàn nói tiếng Trung Hoa và một đàn nói tiếng An Nam, tuy cùng để ám chỉ một người, nhưng rõ ràng nghe gọi hai cái tên khác nhau, mà hai tên đó đều làm cho Thúy Uyên kinh tâm động phách. Nàng mở cửa xe nhào ra... Chừng thấy mặt người "bịt mặt", nàng ngã lảo xướng đường bất tỉnh.
